

LỊCH SỬ VIỆT NAM BẰNG TRANH

32

GIAN NAN LÚC KHỞI ĐẦU



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Chủ biên
TRẦN BẠCH ĐĂNG
Biên soạn
NGUYỄN KHẮC THUẦN
Họa sĩ
NGUYỄN QUANG CẢNH



LỊCH SỬ VIỆT NAM

BẰNG TRANH

TẬP 32: GIAN NẠN LÚC KHƠI ĐẦU

Tái bản lần thứ năm

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Hình vẽ do phòng vẽ “Lịch sử Việt Nam bằng tranh” thực hiện
Họa sĩ thể hiện: Lâm Chí Trung
Biên tập hình ảnh: Lương Trọng Phúc

BIỂU GHI BIÊN MỤC TRƯỚC XUẤT BẢN ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THƯ VIỆN KHTH TP.HCM

Gian nan lúc khởi đầu / Trần Bạch Đằng chủ biên ; Nguyễn Khắc Thuần biên soạn ; họa sĩ Nguyễn Quang Cảnh. - Tái bản lần thứ 5. - T.P. Hồ Chí Minh : Trẻ, 2012.

88 tr. ; 20 cm. - (Lịch sử Việt Nam bằng tranh ; T.32).

I. Việt Nam — Lịch sử — Sách tranh. I. Trần Bạch Đằng. II. Nguyễn Khắc Thuần. III. Ts: Lịch sử Việt Nam bằng tranh.

I. Vietnam — History — Pictorial works.

959.7 — dc 22

G433

LỜI GIỚI THIỆU

Mùa xuân năm Mậu Tuất (1418), Lê Lợi xưng là Bình Định vương cùng các hào kiệt phát cờ khởi nghĩa Lam Sơn, kêu gọi nhân dân đồng lòng chung sức, đứng lên chống quân xâm lược, cứu nước.

Ở buổi đầu khởi nghĩa, nghĩa quân Lam Sơn thường phải đối mặt với nhiều khó khăn nhưng nghĩa quân Lam Sơn vẫn giữ vững niềm tin sắt đá vào thắng lợi cuối cùng của cuộc khởi nghĩa. Những khó khăn, vất vả ấy đã được Nguyễn Trãi ghi lại trong Bình Ngô đại cáo bằng những câu thơ vô cùng súc tích ngắn gọn:

Vừa khi cờ nghĩa dấy lên,
Chính lúc quân thù đang mạnh...
Tuần kiệt như sao buổi sớm,
Nhân tài như lá mùa thu...

Những khó khăn trong buổi đầu khởi nghĩa ấy như thế nào? Nội dung này sẽ được truyền tải trong tập 32 của bộ Lịch sử Việt Nam bằng tranh “Gian nan lúc khởi đầu” phần lời do Nguyễn Khắc Thuần biên soạn, phần hình ảnh do Nguyễn Quang Cảnh thể hiện.

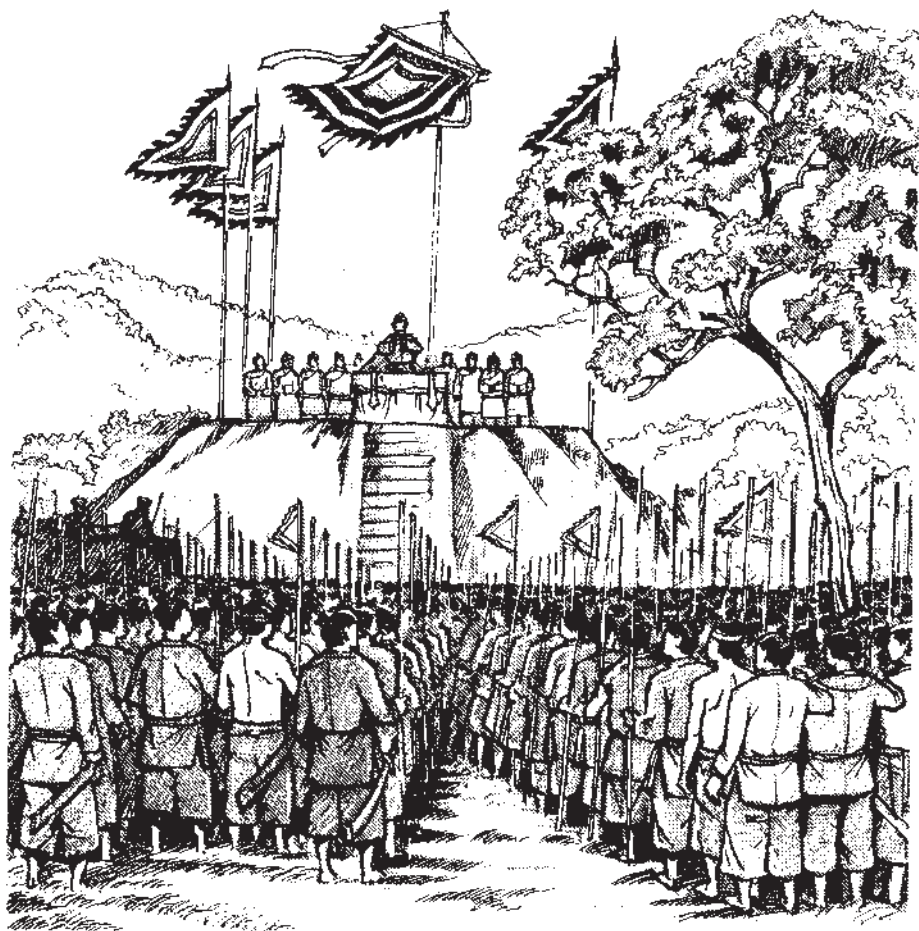
Nhà xuất bản Trẻ xin trân trọng giới thiệu tập 32 của bộ Lịch sử Việt Nam bằng tranh.

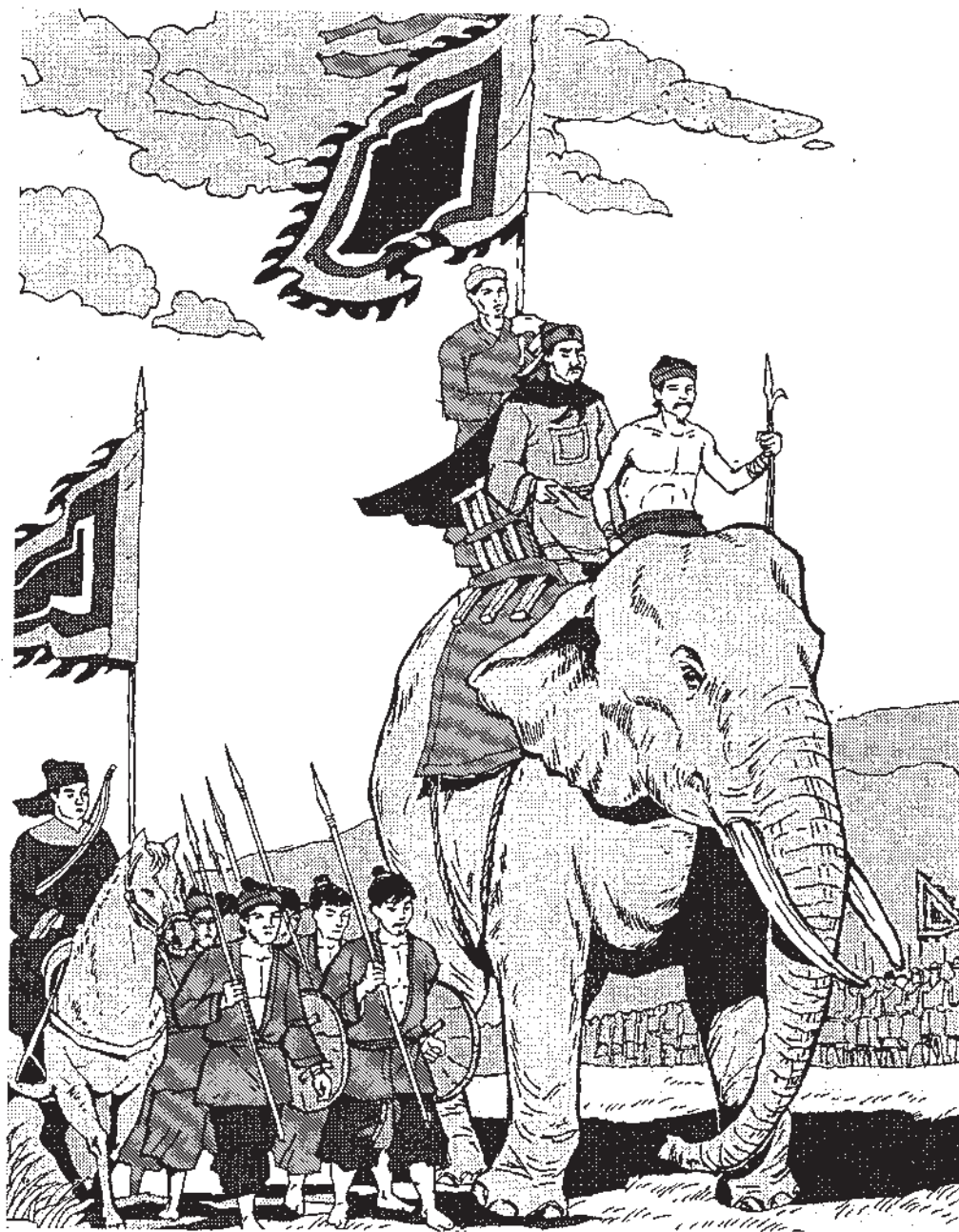
NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Thời kì hoạt động ở núi rừng Thanh Hóa là giai đoạn khó khăn nhất của khởi nghĩa Lam Sơn, vừa chống giặc Minh, vừa chống Ai Lao.

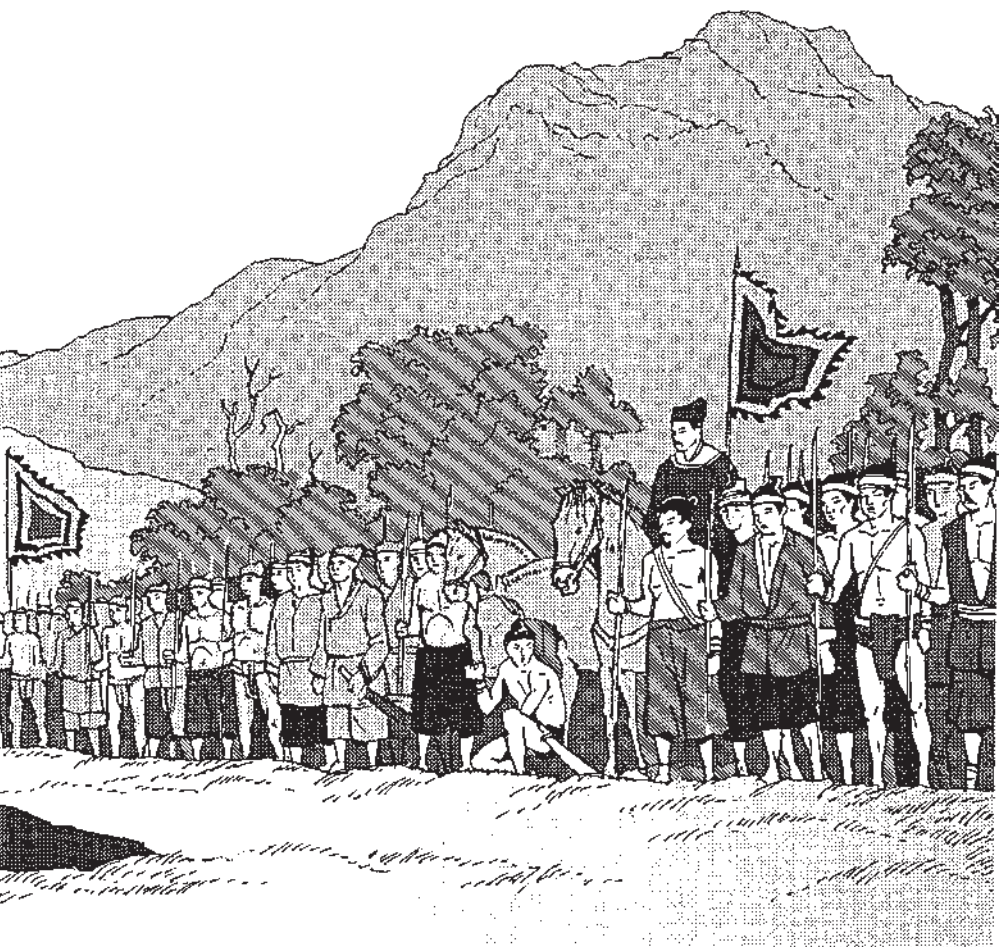
Đối mặt với sự vây khốn kẻ thù, nghĩa quân đã bao lần lâm vào tình trạng hiểm nghèo: ba lần rút chạy lên núi Chí Linh, thiếu quân lương, binh sĩ hao hụt, quân tâm lung lay, lòng người bất ổn,... Dù vậy, nghĩa quân vẫn giương cao ngọn cờ kháng chiến, tin vào thắng lợi của tương lai.

Ngày mồng hai tết Mậu Tuất, tức ngày 7 tháng 2 năm 1418, tại quê nhà Lam Sơn, Lê Lợi long trọng tổ chức lễ tế cờ trước lúc xuất quân. Đó là ngày trọng đại của Lam Sơn, cũng là ngày trọng đại của dân tộc, trong sự nghiệp chiến đấu nhằm lật nhào ách đô hộ của giặc Minh. Ngày hôm đó, trước sự hồ hởi của dân chúng trong vùng, tất cả hào kiệt và nghĩa binh Lam Sơn đều có mặt.

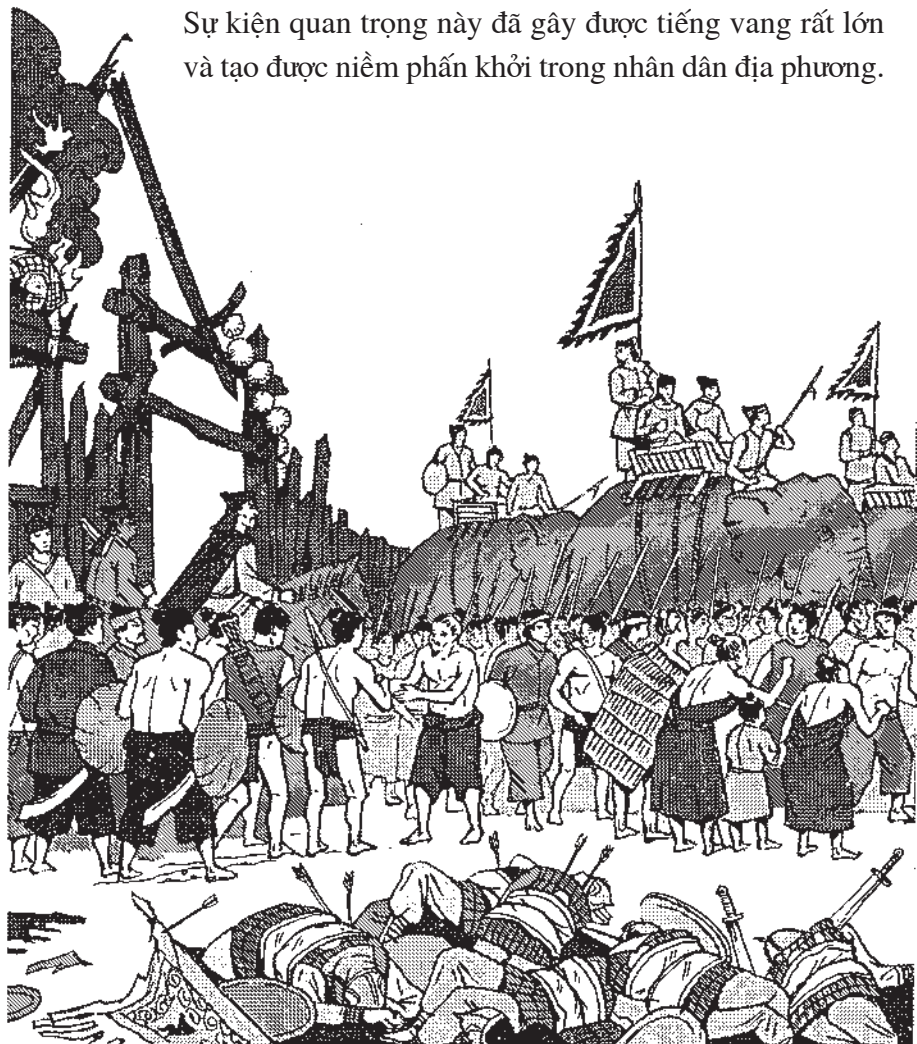




Bấy giờ Lê Lợi tự xưng là Bình Định vương (vua dẹp loạn), dưới trướng có tất cả 35 quan võ cùng một số ít quan văn. Lực lượng chiến đấu của Lê Lợi gồm có: 14 con voi, 200 con ngựa, 200 dũng sĩ, 200 nghĩa sĩ và khoảng 2000 quân sĩ khác. Lực lượng ấy quá bé nhỏ; nhưng tinh thần chiến đấu rất ngoan cường, không dễ gì có thể đàn áp được.

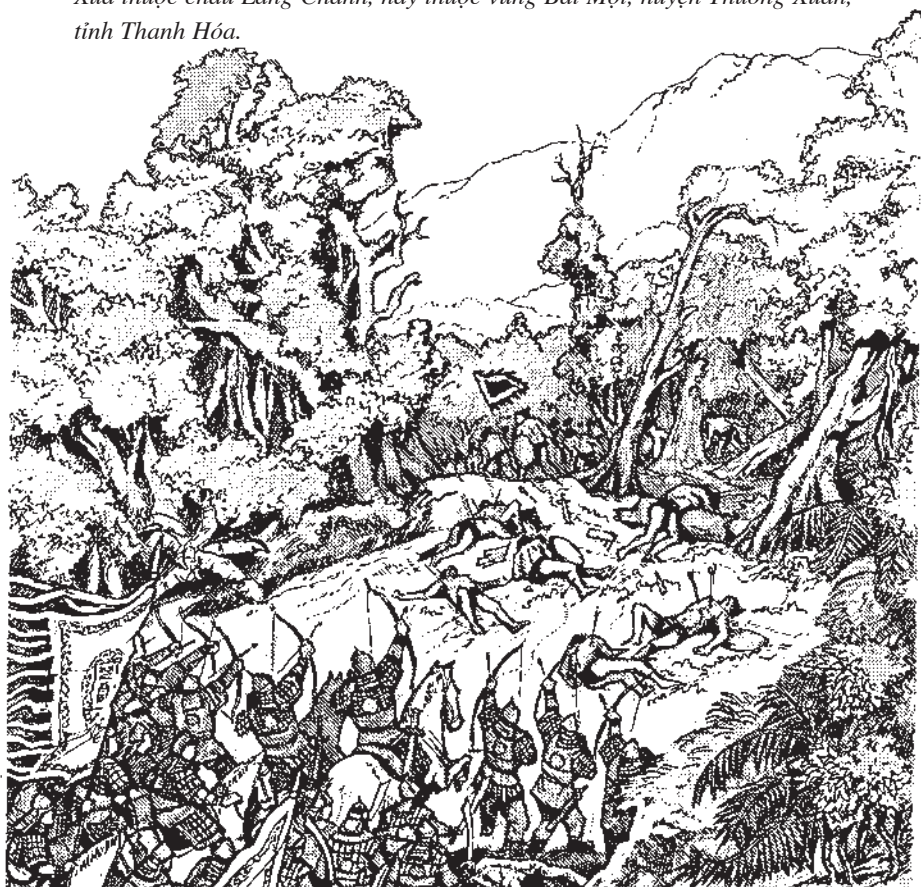


Mục tiêu đầu tiên của Lam Sơn là đập tan toàn bộ hệ thống chính quyền của quân Minh ở vùng rừng núi phía tây tỉnh Thanh Hóa ngày nay. Bọn Việt gian cam lòng làm tay sai cho giặc lập tức bị trừng trị. Một hệ thống chính quyền mới của nghĩa quân bắt đầu được thành lập. Sự kiện quan trọng này đã gây được tiếng vang rất lớn và tạo được niềm phấn khởi trong nhân dân địa phương.

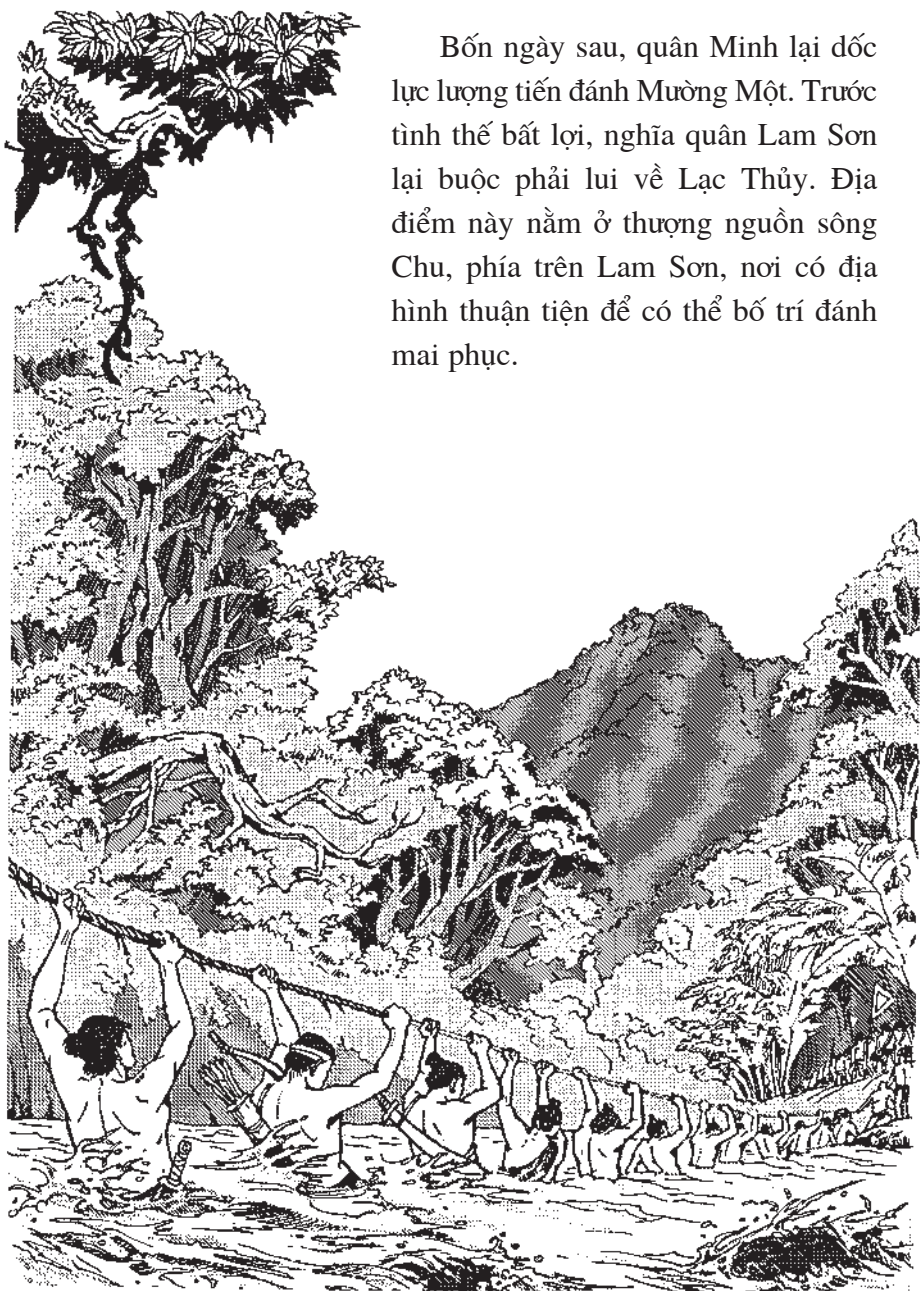


Ngày mồng chín tháng giêng năm Mậu Tuất, tức ngày 14 tháng 2 năm 1418, cuộc đàn áp quy mô lớn đầu tiên của quân Minh bắt đầu. Từ thành Tây Đô, lực lượng giặc do Đô đốc Chu Quảng cầm đầu, đánh thẳng vào Lam Sơn. Một cuộc giao chiến ác liệt đã xảy ra. Nghĩa quân Lam Sơn tuy chiến đấu anh dũng nhưng do lực lượng yếu lại thiếu kinh nghiệm trận mạc nên không thể địch nổi. Để bảo toàn lực lượng, Lê Lợi phải cho rút lui về Mường Một^(*).

** Xưa thuộc châu Lang Chánh, nay thuộc vùng Bất Một, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.*



Bốn ngày sau, quân Minh lại dốc
lực lượng tiến đánh Mường Một. Trước
tình thế bất lợi, nghĩa quân Lam Sơn
lại buộc phải lui về Lạc Thủy. Địa
điểm này nằm ở thượng nguồn sông
Chu, phía trên Lam Sơn, nơi có địa
hình thuận tiện để có thể bố trí đánh
mai phục.





Giặc tức tối xua quân lập tức đánh vào Lạc Thủy. Nhưng không may cho chúng, tại đây, Lê Lợi đã nhanh chóng bố trí trận đồ mai phục chờ đợi sẵn. Các tướng Lê Thạch, Đinh Bồ, Lê Ngân và Nguyễn Lý được giao trách nhiệm chỉ huy trận đánh này. Giặc bị đại bại, buộc phải tháo chạy khỏi Lạc Thủy.



Theo sự chỉ dẫn của hai tên Việt gian là Đỗ Phú và Ái (chưa rõ họ, cả hai đều là người Thanh Hóa), quân Minh liền đến xứ Phật Hoàng khai quật mộ của thân phụ Lê Lợi, lấy đi tiểu đưng hài cốt vừa cải táng, hòng làm lung lạc tinh thần của Lê Lợi và nghĩa quân. Chúng cũng muốn nhân đó để đánh tan niềm tin của nhân dân địa phương về ngôi huyệt đại phát của dòng họ Lê Lợi.

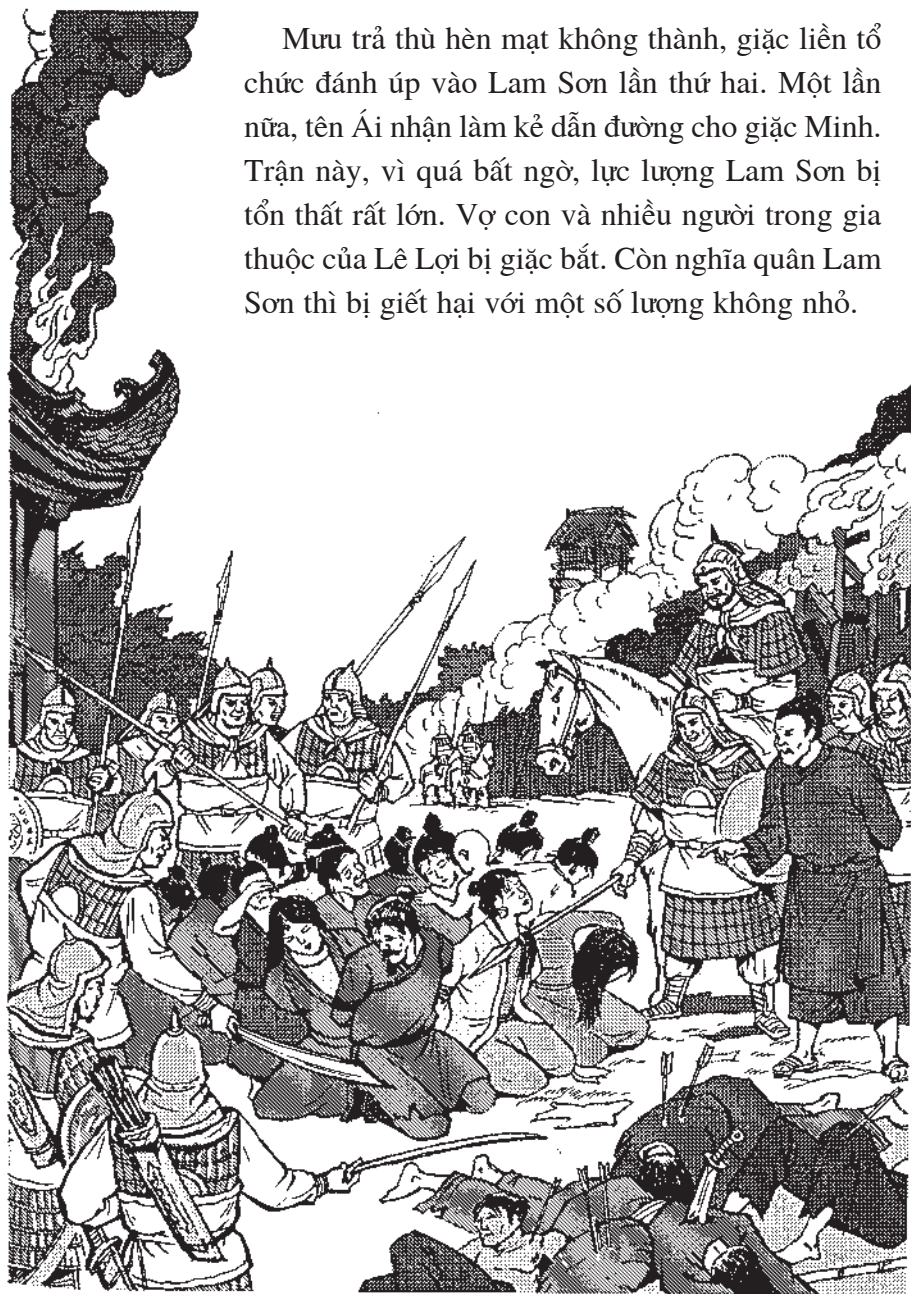
Vì lòng hiếu thảo và cũng muốn giữ vững niềm tin cho quân sĩ và dân chúng trong vùng, Lê Lợi quyết tâm tổ chức một trận đánh bất ngờ để giành lại hài cốt của thân phụ. Trịnh Khả và Bùi Bị được giao phó việc này. Hai ông nói: “Trận này chỉ cần hai người là đủ, không phải dùng đến quân sĩ, xin Bình Định vương chớ bận tâm”.



Bấy giờ, giặc để tiểu đưng hài cốt của thân phụ Lê Lợi trên một chiếc thuyền neo ở giữa sông, cho lính canh phòng cẩn mật và tuyên bố rằng nếu Lê Lợi ra hàng thì sẽ trả lại. Trịnh Khả và Bùi Bị chờ lúc đêm khuya, giặc trên thuyền gập gà ngủ, đội cỏ lộ sông áp tới gần, bí mật lấy tiểu đưng hài cốt đem về. Lê Lợi mừng lắm, vội trọng thưởng cho hai người và đem hài cốt của thân phụ chôn vào chỗ cũ.

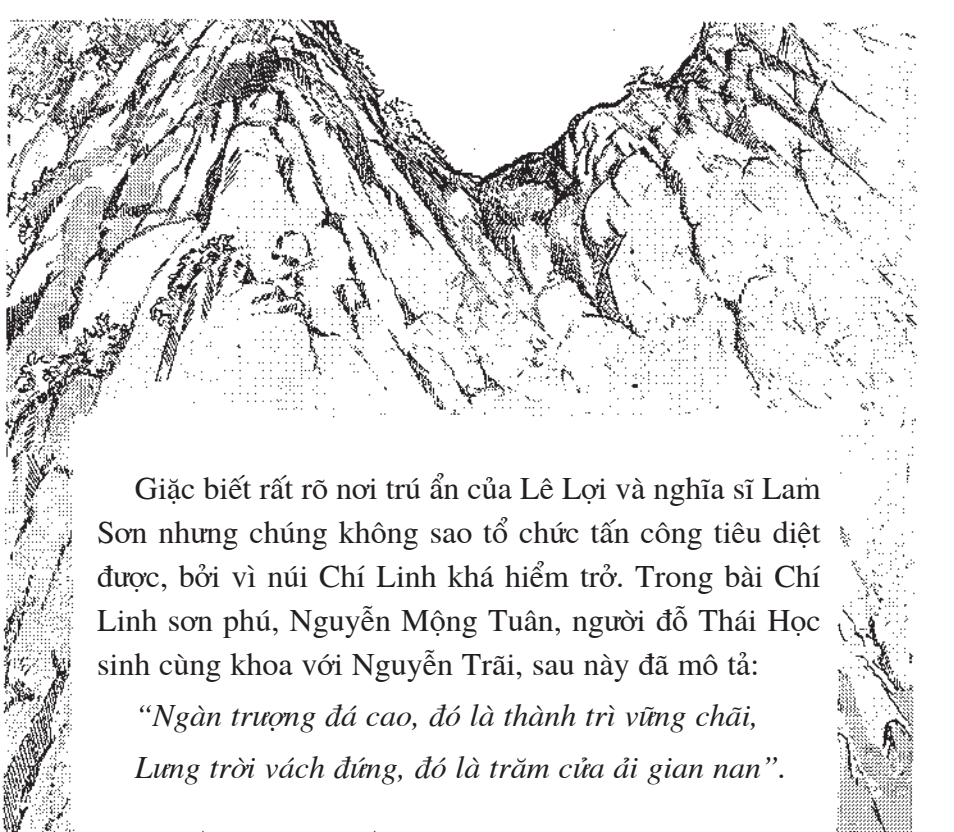


Muru trả thù hèn mạt không thành, giặc liền tổ chức đánh úp vào Lam Sơn lần thứ hai. Một lần nữa, tên Ái nhận làm kẻ dẫn đường cho giặc Minh. Trận này, vì quá bất ngờ, lực lượng Lam Sơn bị tổn thất rất lớn. Vợ con và nhiều người trong gia thuộc của Lê Lợi bị giặc bắt. Còn nghĩa quân Lam Sơn thì bị giết hại với một số lượng không nhỏ.





Trước nguy cơ bị tiêu diệt hoàn toàn, các tướng như Đinh Lễ, Phạm Vấn, Bùi Bị, Lê Đạt và Nguyễn Xí đã anh dũng mở đường máu, tạo điều kiện cho Lê Lợi và các thủ lĩnh khác của Lam Sơn tạm lánh lên núi Chí Linh (tức Linh Sơn, một ngọn núi cao ở trên thượng nguồn sông Chu). Sau đó, các toán quân của Lê Lợi cũng lần lượt tìm về tề tụ ở đấy.

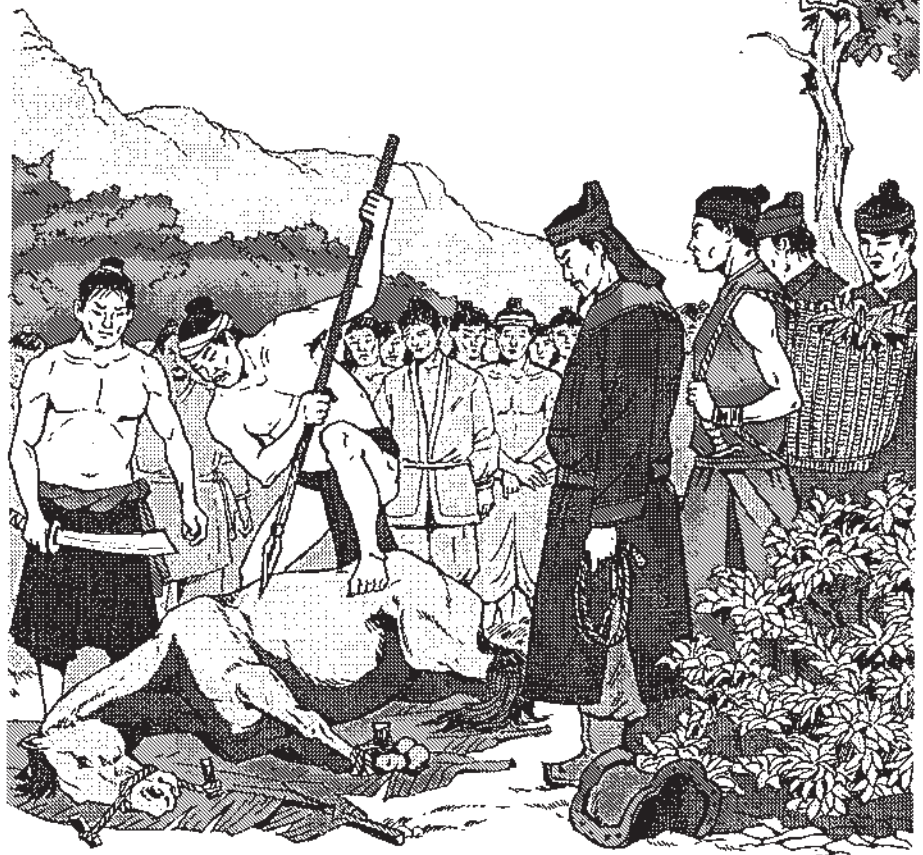


Giặc biết rất rõ nơi trú ẩn của Lê Lợi và nghĩa sĩ Lam Sơn nhưng chúng không sao tổ chức tấn công tiêu diệt được, bởi vì núi Chí Linh khá hiểm trở. Trong bài Chí Linh sơn phú, Nguyễn Mộng Tuân, người đồ Thái Học sinh cùng khoa với Nguyễn Trãi, sau này đã mô tả:

*“Ngàn trượng đá cao, đó là thành trì vững chãi,
Lưng trời vách đứng, đó là trăm cửa di gian nan”.*



Không thể đánh lên Linh Sơn, giặc tập trung lực lượng để bao vây, quyết chặt đứt mọi đường tiếp tế lương thực và thực phẩm của nghĩa quân Lam Sơn. Đói khát, giá lạnh và bệnh tật hoành hành suốt hai tháng trời. Lê Lợi phải giết ngựa của mình cứu đói nhất thời cho quân sĩ. Nghĩa quân Lam Sơn phải hái lá rừng, đào củ rừng để ăn cho qua ngày đoạn tháng.



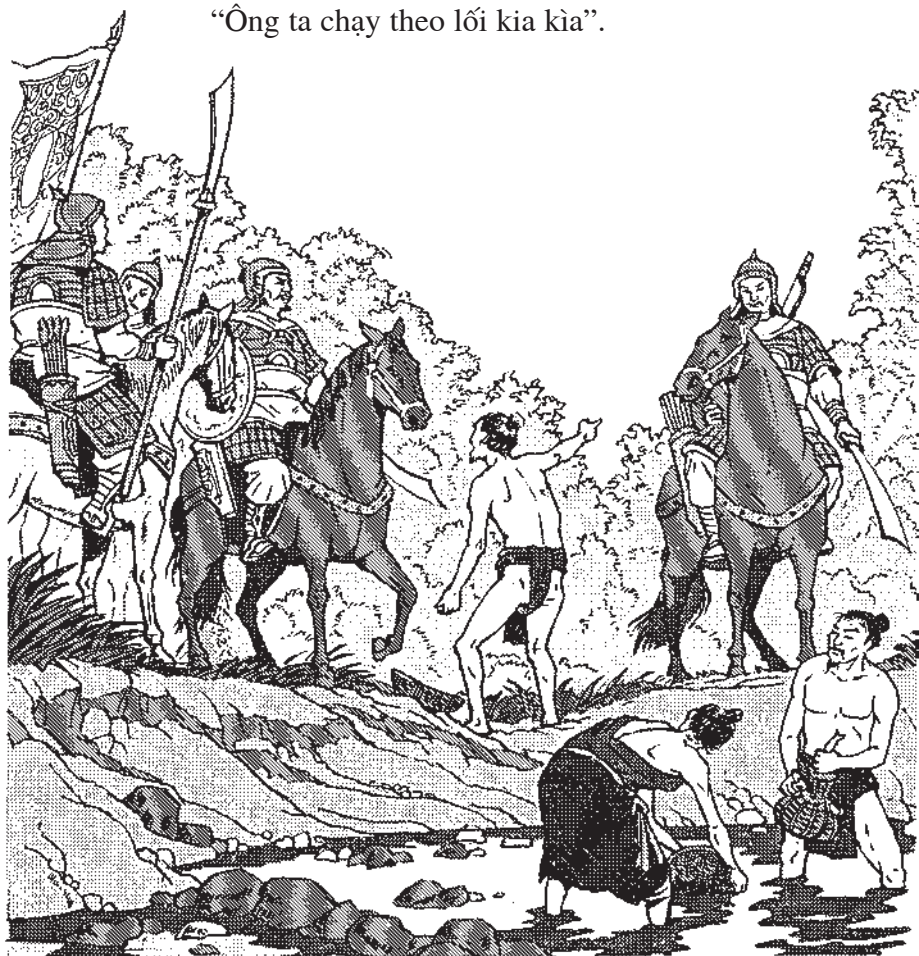
Tương truyền sau lần giết ngựa của mình cứu đói cho quân sĩ, Lê Lợi đang xuống núi xem xét tình hình bất ngờ đụng giặc và bị chúng truy đuổi rất gấp. Ông định băng qua một bìa rừng để lẫn trốn vào núi. Nơi ấy có mấy thửa ruộng nhỏ, nằm sát một dòng suối con con. Bấy giờ có hai vợ chồng bác nông phu già đang khom lưng tát cá.



Thấy điệu bộ vội vã của kẻ chạy qua, lại nghe có tiếng hò hét rất gần, vợ chồng bác nông phu biết ngay đó là người của nghĩa quân Lam Sơn đang bị giặc đuổi. Bác nông phu bảo: “Cởi quần áo ngoài rồi xuống mà tát cá, chạy nữa không kịp đâu”. Lê Lợi lập tức làm theo. Bác liền đem quần áo và thanh gươm của Lê Lợi vào một nơi kín đáo rồi quay lại suối. Vừa lúc đó, quân Minh cười ngửa ập tới.



Chỉ mặt ba người, chúng quát hỏi: “Có thấy tên phản nghịch Lê Lợi chạy qua đây không?”. Bác nông phu bảo: “Lê Lợi thì không biết nhưng có thấy một người đeo gươm mặc áo thụng vừa đi qua”. Lê Lợi tưởng bác nông phu bán đứng mình, liếc ra xung quanh chuẩn bị tìm đường chạy. Biết ý, bác liền quát: “Thằng kia, sức dài vai rộng mà cứ biếng nhác, muốn ăn đòn không hả?”. Rồi quay lại phía quân Minh, bác đưa tay chỉ về phía cuối rừng: “Ông ta chạy theo lối kia kìa”.



Quân Minh vội vàng thúc ngựa đuổi theo hướng bác nông phu vừa chỉ. Khi chúng đã chạy xa, hai vợ chồng bác nông phu già liền đến sụp lạy Lê Lợi mà thưa rằng: “Già này cứ tưởng là lính Lam Sơn, chẳng dè lại gặp Bình Định vương, vì muốn cứu mạng nên trót lỡ lời, xin Bình Định vương tha tội”. Nói xong, vợ chồng bác nông phu xin được rước Lê Lợi về nhà tạm nghỉ trước khi tìm đường về với nghĩa quân.

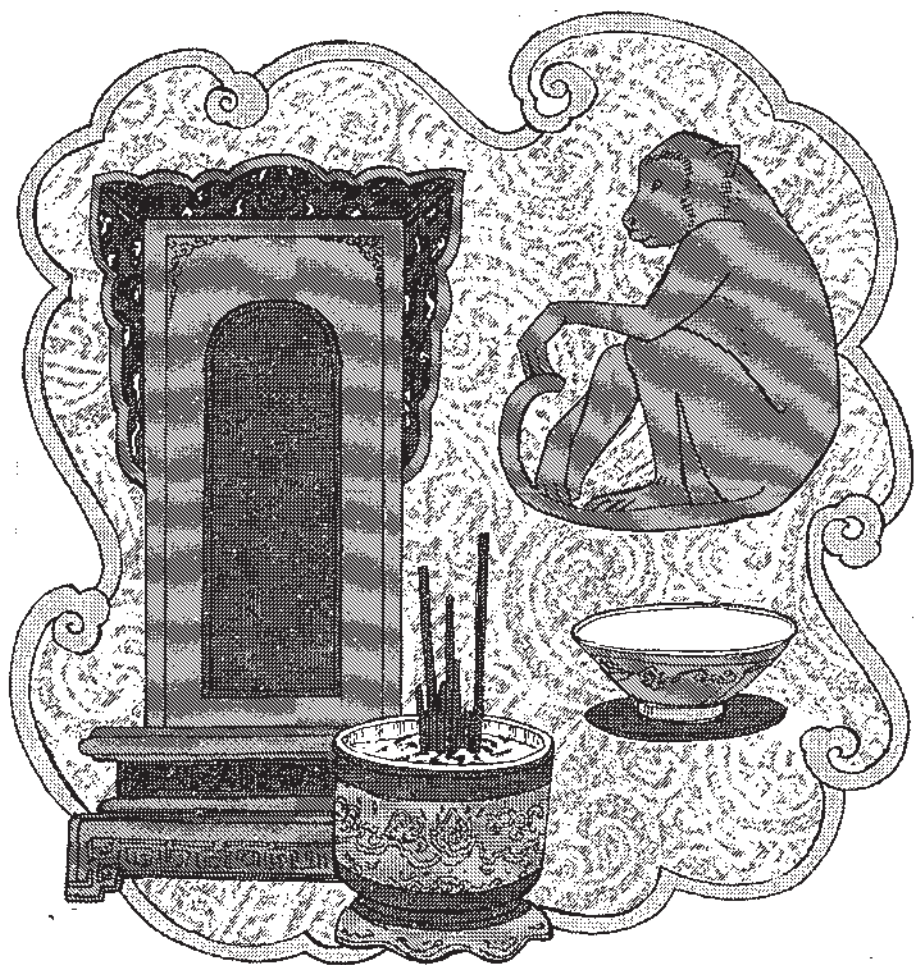




Được Bình Định vương ghé đến túp lều của mình, vợ chồng bác nông phu vô cùng mừng rỡ, vội làm cơm thết đãi. Nhưng ngoài mấy con cá nhỏ vừa bắt được, trong nhà chẳng còn gì khác. Họ bối rối mãi mới chợt nhớ trong nhà còn có một con khỉ. Vì già cả lại không con, họ đã nuôi nó để sớm tối ra vào cho đỡ hiu quạnh. Nay không còn cách nào khác, họ đành làm thịt nó.

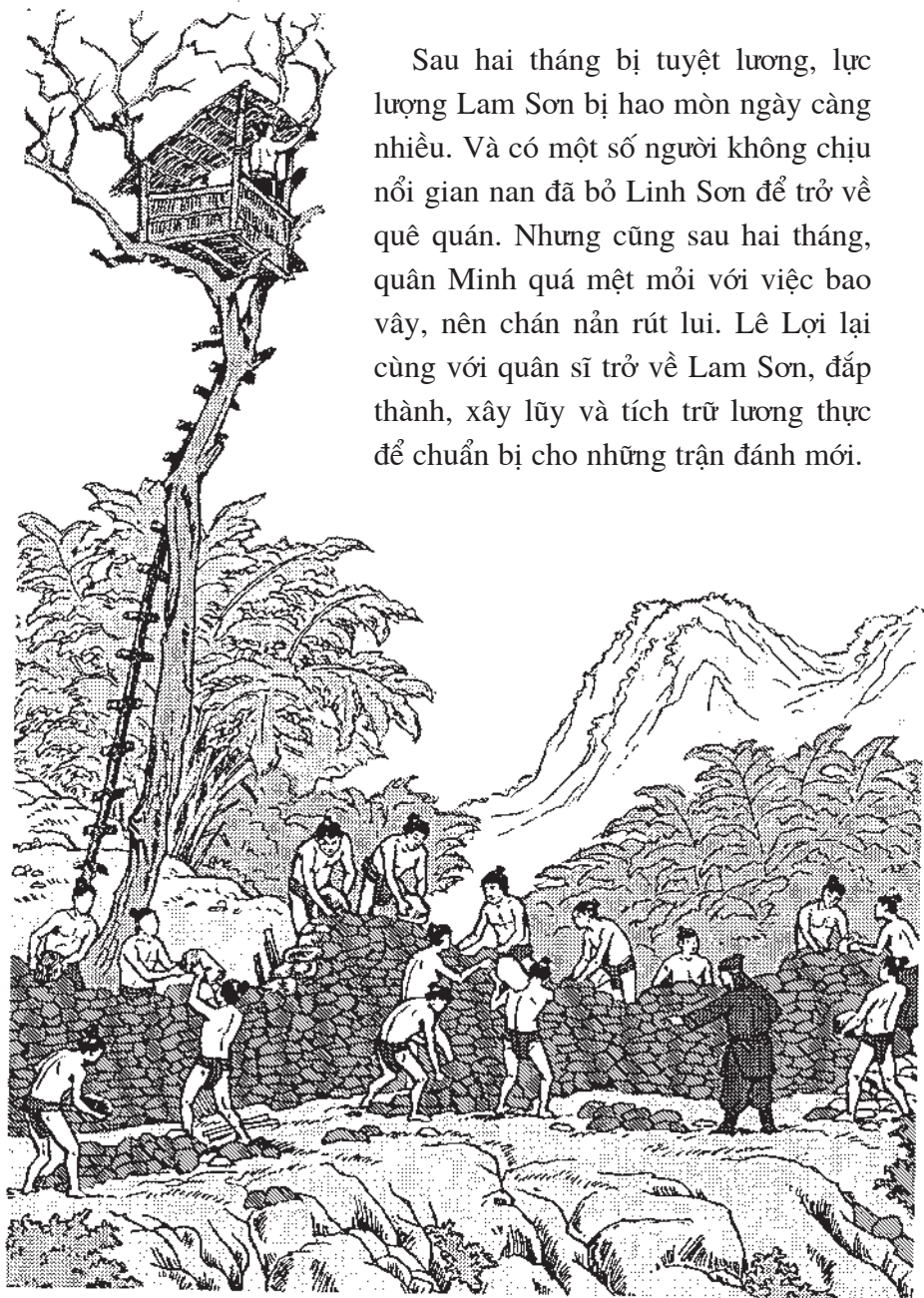


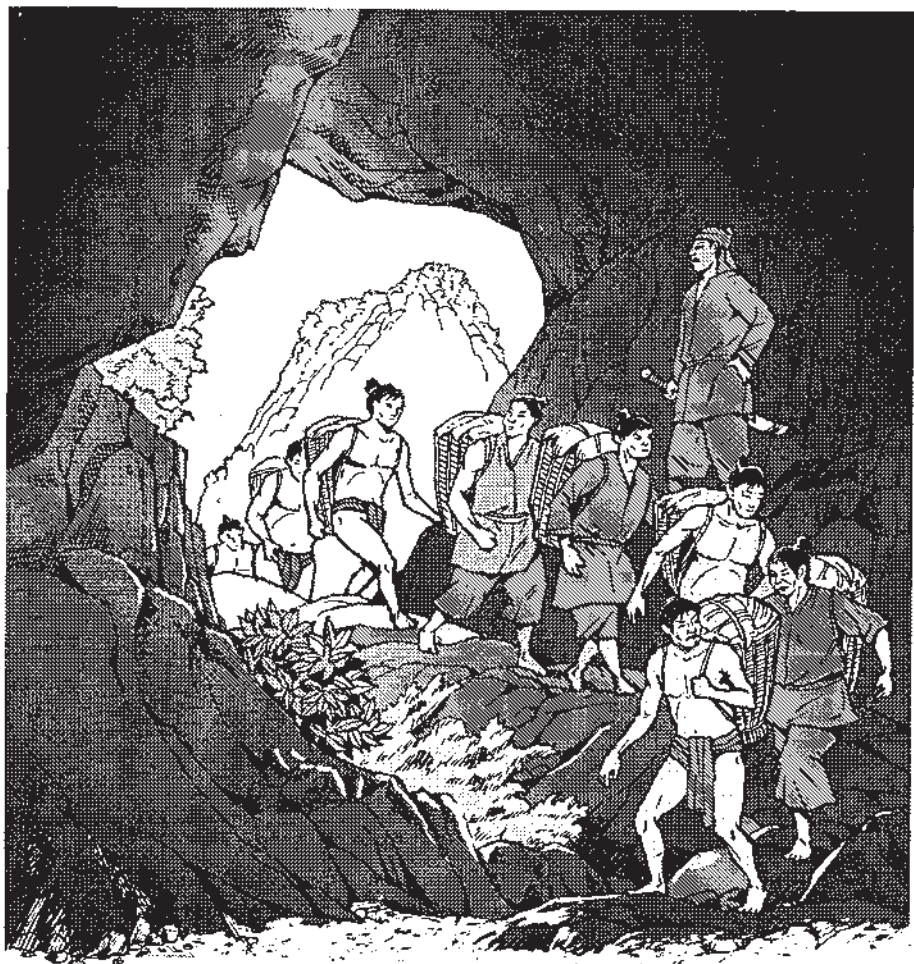
Lê Lợi không bao giờ quên món canh thịt khỉ được ăn hôm ấy bởi tấm lòng của hai vợ chồng bác nông phu thật là đáng quý. Trong lúc nghĩa quân Lam Sơn đang phải chiến đấu gian khổ với kẻ thù, với đói rét, bệnh tật, nguy cơ tuyệt diệt chỉ còn trong gang tấc thì nghĩa tình của dân chúng như đôi vợ chồng này khiến Lê Lợi cảm thấy vững tin vào sự nghiệp của mình.



Sau này, khi đã lên ngôi hoàng đế, Lê Lợi sai người tìm về bìa rừng xưa dưới chân núi Chí Linh, nhưng vợ chồng bác nông phu đã mất hay phiêu bạt đi đâu không ai biết nữa. Ngài bèn cho lập miếu thờ ở kinh thành, vì không biết tên của họ nên gọi làm miếu Ông Hầu, Bà Hầu để tưởng nhớ hai ông bà đã làm món canh thịt khỉ ngày ấy.

Sau hai tháng bị tuyệt lương, lực lượng Lam Sơn bị hao mòn ngày càng nhiều. Và có một số người không chịu nổi gian nan đã bỏ Linh Sơn để trở về quê quán. Nhưng cũng sau hai tháng, quân Minh quá mệt mỏi với việc bao vây, nên chán nản rút lui. Lê Lợi lại cùng với quân sĩ trở về Lam Sơn, đắp thành, xây lũy và tích trữ lương thực để chuẩn bị cho những trận đánh mới.





Khi trở về Lam Sơn, Lê Lợi chỉ còn hơn một trăm quân sĩ. Phải nhiều ngày sau, tàn binh các nơi mới lục tục kéo về, nhưng tổng cộng cũng chỉ độ vài trăm. Tất cả được lệnh sản xuất và thu mua lương thực rồi đem cất dấu vào những nơi bí mật để phòng bị bao vây và tuyệt lương như lần trước. Dần dần, lực lượng đã được củng cố, tinh thần của quân sĩ cũng hăng hái hẳn lên.

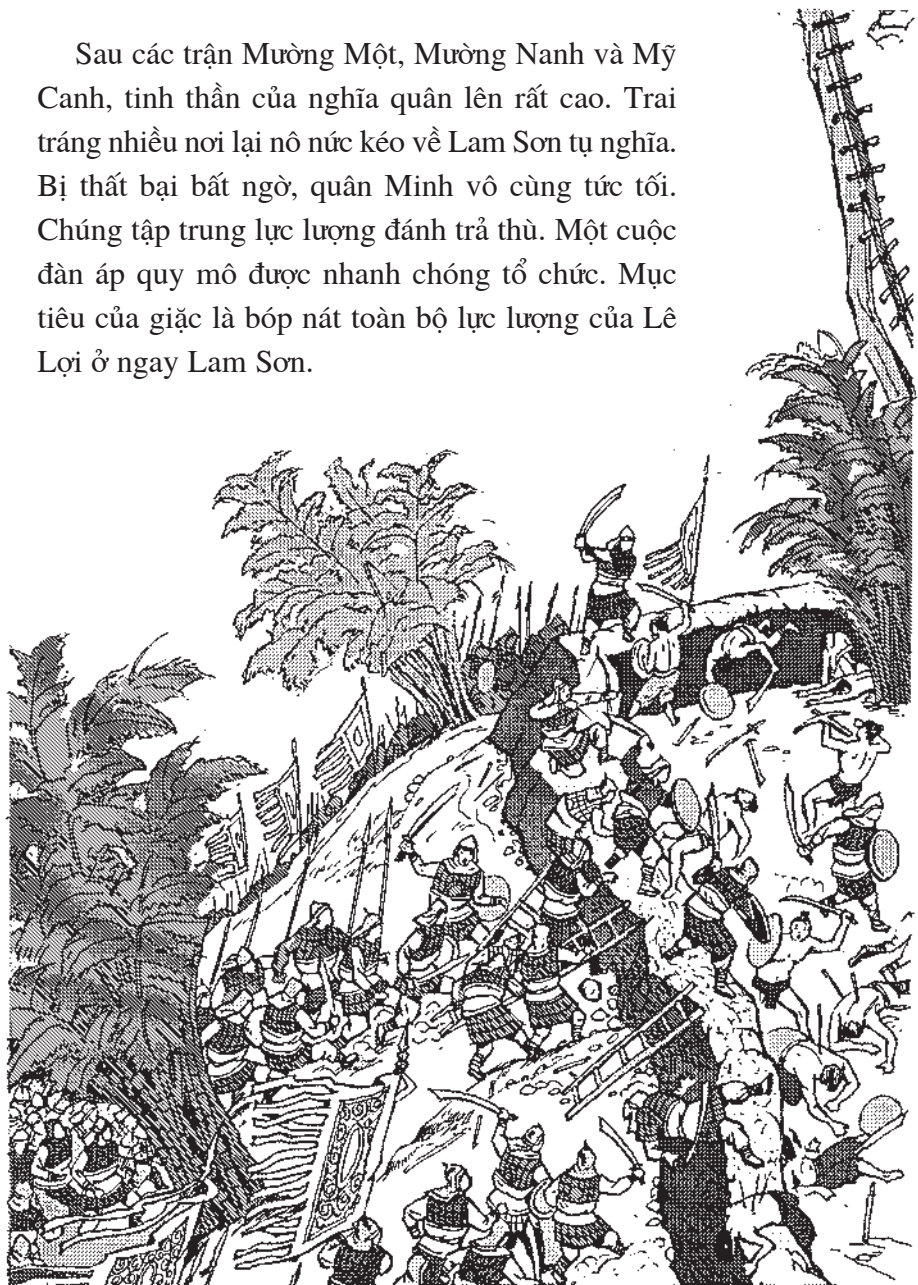
Để khích lệ quân sĩ và nhân dân, Lê Lợi quyết định tổ chức một trận đánh thật bất ngờ. Hầu hết quân Lam Sơn được bố trí mai phục ở hai bên vách núi lối vào Mường Một, còn một bộ phận nhỏ thì đi khiêu chiến, vờ thua bỏ chạy. Giặc chủ quan đuổi theo, không chú ý đến con đường hẹp giữa hai vách núi. Bất ngờ, một trận mưa tên thuốc độc tuôn xuống tiêu diệt rất nhiều quân giặc.

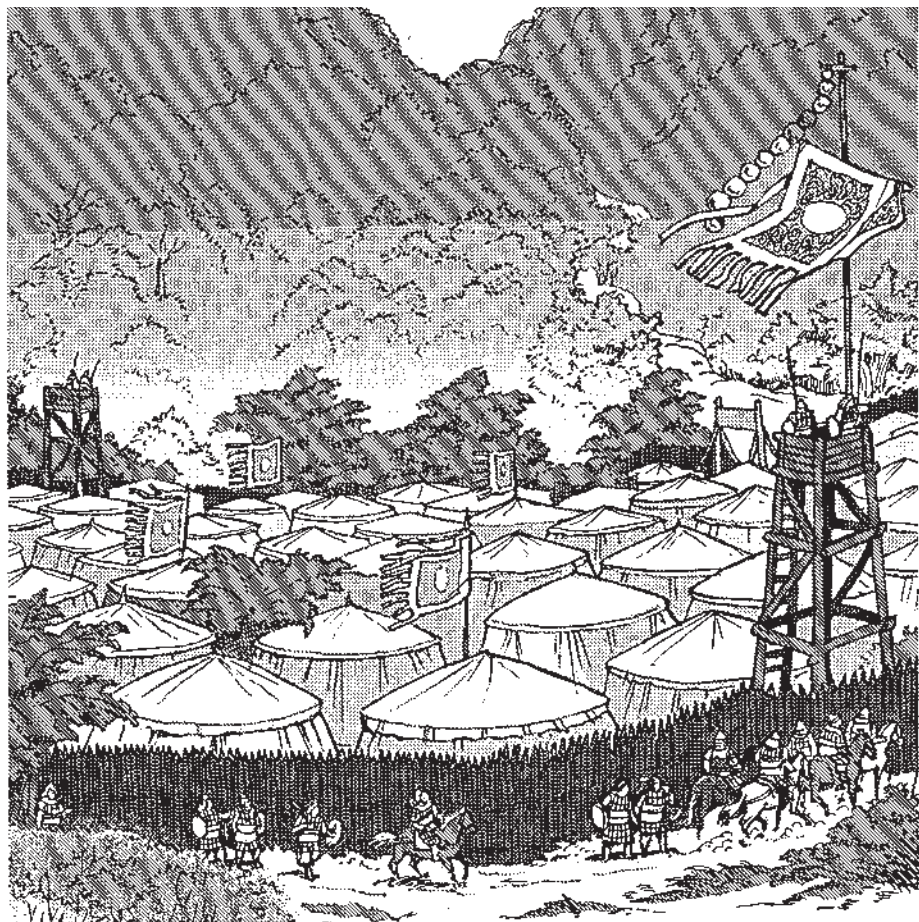




Thừa thắng, Lê Lợi hạ lệnh cho nghĩa quân tiếp tục tấn công vào Mường Nanh, một vị trí của giặc ở gần Mường Một. Giặc hốt hoảng rút lui về Nga Lạc Thượng và cố thủ ở đây để chờ viện binh. Lê Lợi lập tức cho đánh vào một số vị trí khác ở gần Nga Lạc Thượng như Hà Đả, Mỹ Canh. Ở Mỹ Canh, tên ngục quan là Nguyễn Sao bị chém đầu tại trận, hơn một ngàn tên giặc bị giết.

Sau các trận Mường Một, Mường Nanh và Mỹ Canh, tinh thần của nghĩa quân lên rất cao. Trai tráng nhiều nơi lại nô nức kéo về Lam Sơn tụ nghĩa. Bị thất bại bất ngờ, quân Minh vô cùng tức tối. Chúng tập trung lực lượng đánh trả thù. Một cuộc đàn áp quy mô được nhanh chóng tổ chức. Mục tiêu của giặc là bóp nát toàn bộ lực lượng của Lê Lợi ở ngay Lam Sơn.





Nghĩa quân Lam Sơn đã chống trả rất quyết liệt, bám chặt thành lũy của mình để chống cự, nhưng do lực lượng quá ít, họ không sao địch nổi quân Minh. Trước tình thế khó khăn ấy, Lê Lợi quyết định rút hết lực lượng lên Linh Sơn lần thứ hai. Lần này, tuy quân lương không quá thiếu thốn như lần trước, nhưng vòng vây của quân giặc thì chặt chẽ và nguy hiểm hơn. Chúng lập trại san sát dưới chân núi quyết không để người nào đi lọt và liên tục đột kích lên núi.



Không thể ngồi chờ quân giặc tiêu diệt dần lực lượng của mình, một hội nghị quan trọng đã được tổ chức tại Linh Sơn. Sau khi bàn bạc và đưa ra mọi khả năng, các tướng trong bộ chỉ huy Lam Sơn đều thống nhất ý kiến cho rằng, muốn thoát khỏi thế bị bao vây và bị tiêu diệt thì chỉ còn cách phải chủ động dẫn quân rút khỏi Linh Sơn.

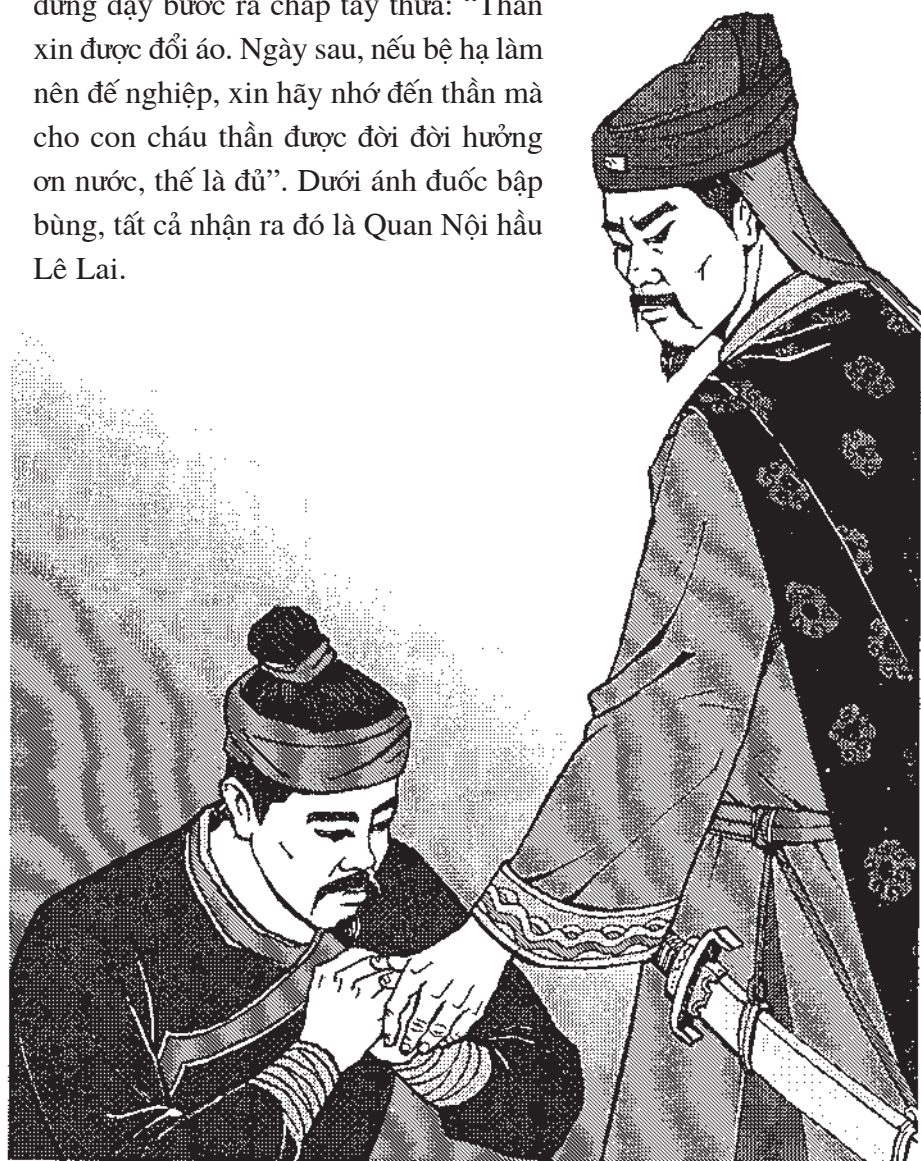
Nhưng việc rút khỏi Linh Sơn lúc này vô cùng nguy hiểm. Mọi ngã đường đều bị giặc bịt kín. Chỉ còn một cách là phải mở đường máu mà thoát. Nhưng như vậy lực lượng nghĩa quân không tránh khỏi tổn thất. Tất nhiên tổn thất một phần còn hơn là toàn bộ nhưng nếu như Bình Định vương có bề gì thì lấy ai để lo việc lâu dài về sau?



Biết anh em lo lắng cho mình, Lê Lợi vô cùng cảm động. Ông kể chuyện Lưu Bang lúc bị vây khốn ở Huỳnh Dương nhờ Kỷ Tín mặc áo đóng giả mình, ra đánh nhau với Hạng Vũ và chịu chết mới thoát được để gây dựng nên sự nghiệp. Rồi bất chợt hỏi: “Ai có thể làm theo Kỷ Tín, mặc áo của ta, đem 500 quân và hai thớt voi đánh vào dinh trại giặc, nhận là chúa Lam Sơn và chịu chết để ta và các nghĩa binh được thoát thân mưu sự lâu dài?”.



Câu hỏi đột ngột của vị chủ tướng vừa dứt; lập tức, từ phía sau, một người đứng dậy bước ra chấp tay thưa: “Thần xin được đổi áo. Ngày sau, nếu bệ hạ làm nên đế nghiệp, xin hãy nhớ đến thần mà cho con cháu thần được đời đời hưởng ơn nước, thế là đủ”. Dưới ánh đuốc bập bùng, tất cả nhận ra đó là Quan Nội hầu Lê Lai.



Lê Lợi liền cùng Lê Lai và tất cả các tướng quỳ xuống khấn trời rồi thề rằng: “Lê Lai có công đổi áo, sau này trăm và con cháu của trăm cùng tất cả công thần và con cháu của họ, nếu quên ơn này thì cung điện sẽ hóa thành núi rừng, ấn thiêng sẽ thành cục đồng, gương báu sẽ hóa thành con dao thường dùng vậy”.



Sau đó, Lê Lai ung dung mặc áo của Bình Định vương Lê Lợi, vĩnh biệt chủ tướng và các anh em đã bao phen cùng vào sinh ra tử rồi cưỡi voi dẫn quân đánh thẳng vào doanh trại của giặc. Tất cả mọi người, kể cả Lê Lợi, đều không cầm được nước mắt.





Giữa rừng trùng guom giáo và tên bay, Lê Lai vẫn dũng cảm xông pha, vừa tả xung hữu đột vừa hô to lên rằng: “Ta là chúa Lam Sơn đây!”. Quân Minh hí hửng vì tưởng là Lê Lợi, liền đem quân bủa vây bốn bề, quyết bắt sống cho bằng được.



Trận đánh kết thúc khá nhanh. Lê Lai bị bắt sau khi bị nhiều vết thương nặng. Giặc đưa ông về và sau đó xử tử bằng hình thức tùng xẻo. Ông đã để lại tấm gương anh hùng tiết tháo sáng mãi với muôn đời.



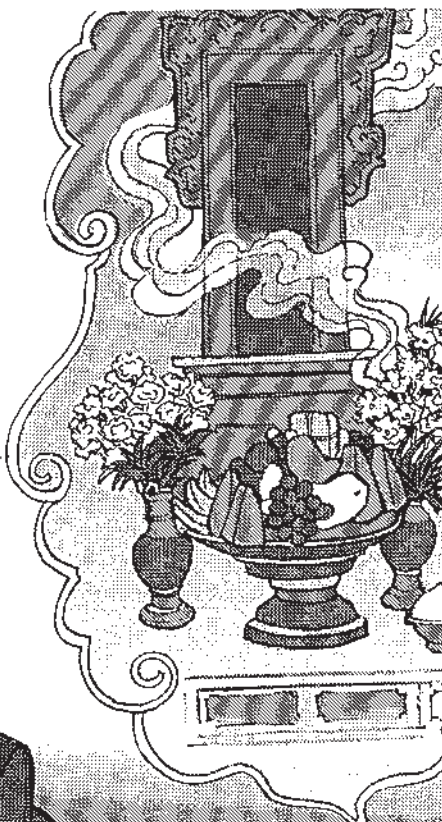
Lê Lai là người đã có mặt bên cạnh Lê Lợi ngay trong những ngày đầu tiên của quá trình chuẩn bị gian nan cho cuộc khởi nghĩa. Khi Lê Lợi xưng là Bình Định vương, Lê Lai được phong tước Quan Nội hầu, chức Tổng quản chuyên lo việc hậu cần, xây dựng đại bản doanh và bảo vệ Lê Lợi cùng các tướng. Lúc chiến đấu gian nguy hay trong những ngày bị vây gian nan đói khát, ông luôn ở bên chăm lo cho Lê Lợi thật chu đáo, bây giờ lại sẵn sàng hy sinh vì chủ tướng.





Ngoài Lê Lai liêu mình cứu chúa vào năm 1419, sau này, gia đình ông còn có bốn người khác cũng hy sinh rất oanh liệt. Đó là Lê Lạn (anh Lê Lai) và Lê Lộ (con trai Lê Lai) tử trận tại Nghệ An năm 1425. Cuối năm đó, Lê Lư (con trưởng Lê Lai) cũng ngã xuống ở chiến trường Thanh Hóa. Còn con út của Lê Lai là Lê Lâm đến năm 1430 cũng hy sinh trong trận đánh với Ai Lao.

Sau này, ngoài việc truy phong cho Lê Lai, Lê Lợi còn sai Nguyễn Trãi soạn hai bản “*Tiên ước thệ từ*” (bài văn thề nhớ mãi lời ước hẹn trước) và “*Lai công thệ từ*” (bài văn thề ghi nhớ mãi công lao của Lê Lai) rồi cho cất vào tủ vàng để các vua sau không ai được quên sự hy sinh của ông. Năm 1433, lúc sắp lâm chung, Lê Lợi còn trần trối phải giỗ Lê Lai thêm một lần vào trước ngày giỗ của mình. Lê Lợi mất vào ngày 22 tháng 8 nhuận năm Nhâm Tý (1433) thì ngày 21 sẽ là ngày giỗ Lê Lai. Vì thế dân gian có câu: “*Hăm một Lê Lai, hăm hai Lê Lợi*”.



Sau khi đánh tan đội quân nhỏ do Lê Lai cầm đầu và bắt được Lê Lai, quân Minh tướng đã đàn áp xong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. Vì thế, chúng rút quân về Tây Đô và các thành lũy khác. Đất Linh Sơn lại yên tĩnh như cũ, kế hoạch phá vòng vây của Lê Lợi và bộ chỉ huy Lam Sơn đã thành công.





Nghĩa quân mau chóng trở về Lam Sơn. Lại tu bổ thành lũy và doanh trại, lại tìm cách tích trữ lương thực và thực phẩm, lại vận động hào kiệt và nghĩa sĩ bốn phương... Nói khác hơn, một quá trình hồi phục cả về thực lực lẫn ý chí của Lam Sơn bắt đầu. Theo cách nói của sử cũ thì đó chính là: “Chỉnh đốn khí giới, nuôi võ quân sĩ, dưỡng uy lực, súc nhuệ khí”.

Đầu năm 1420, quân Minh mới biết rằng Lê Lợi vẫn còn sống và đang ra sức củng cố thực lực. Chúng quyết định tổ chức một cuộc tấn công bất ngờ để tiêu diệt hoàn toàn lực lượng của Lê Lợi ngay tại căn cứ Lam Sơn. Nhờ thường xuyên cảnh giác và theo dõi thật sát mọi động tĩnh của giặc, Lê Lợi đã nắm trước được kế hoạch của chúng.

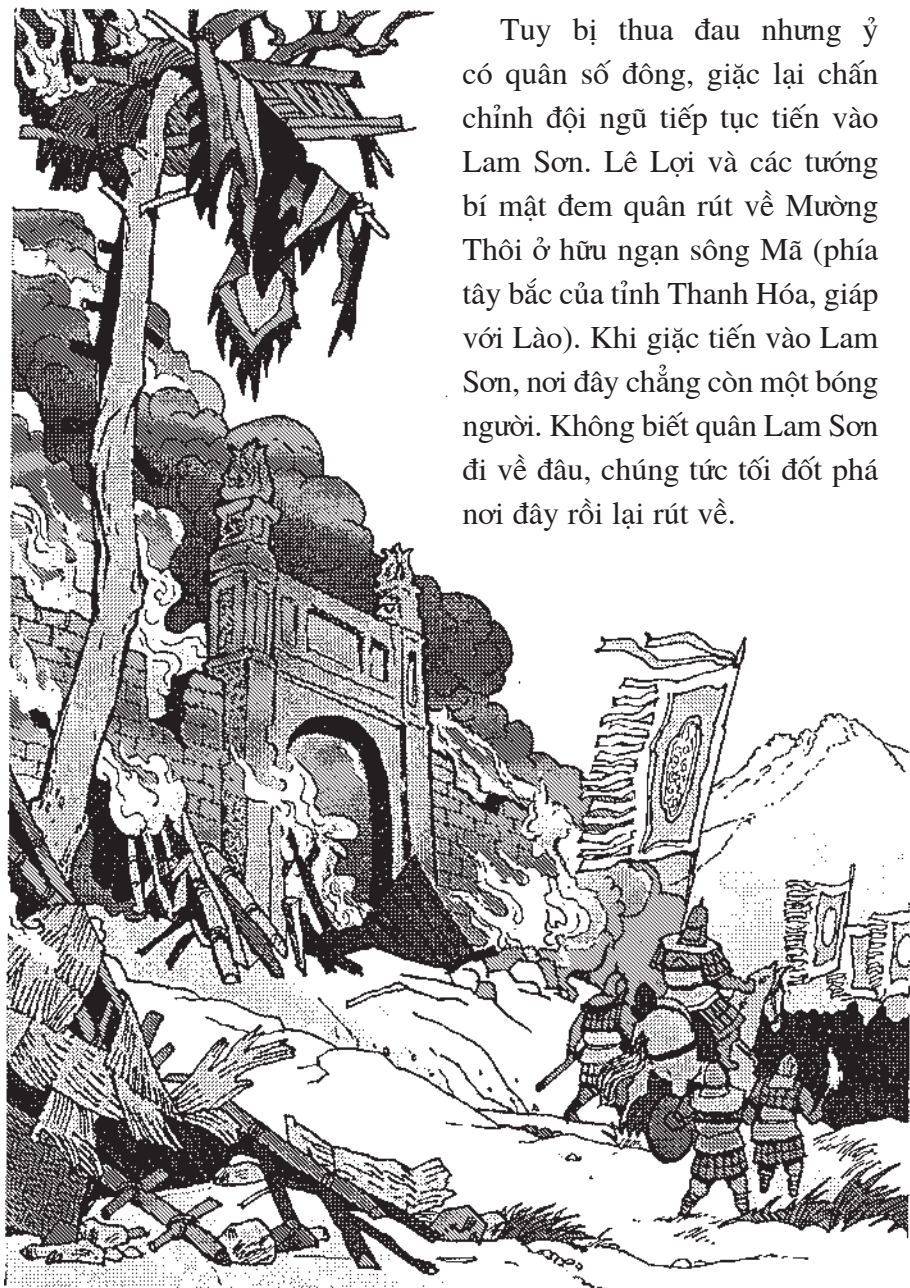




Bộ chỉ huy Lam Sơn được gấp rút mời tới hội bàn. Lê Lợi nói: “Tin mật báo cho hay, mờ sáng ngày mai giặc sẽ xuất quân để đánh một trận lớn vào đây. Như vậy, khoảng đầu giờ Mùi, chúng sẽ có mặt ở Bến Bồng. Nay, nếu ta đem quân ra mai phục sẵn ở đó thì nhất định sẽ phá được. Các người nghĩ sao?”. Các tướng đều cho lời ấy là phải và lập tức đem quân đi bố trí.



Quả nhiên, đúng đầu giờ Mùi, quân Minh kéo đến Bến Bồng rất đông. Nghĩa quân Lam Sơn do các tướng Nguyễn Lý, Phạm Vấn và Lý Triện chỉ huy, từ các ổ mai phục đổ ra bao vây quân giặc vào giữa mà đánh. Bị bất ngờ, giặc lúng túng chống đỡ và bị giết, bị bắt sống rất nhiều. Lam Sơn thu được trên 100 con ngựa và vô số khí giới. Trận Bến Bồng đã phá tan âm mưu tấn công bất ngờ vào Lam Sơn của quân Minh, biến chúng từ thế chủ động trở thành bị động.

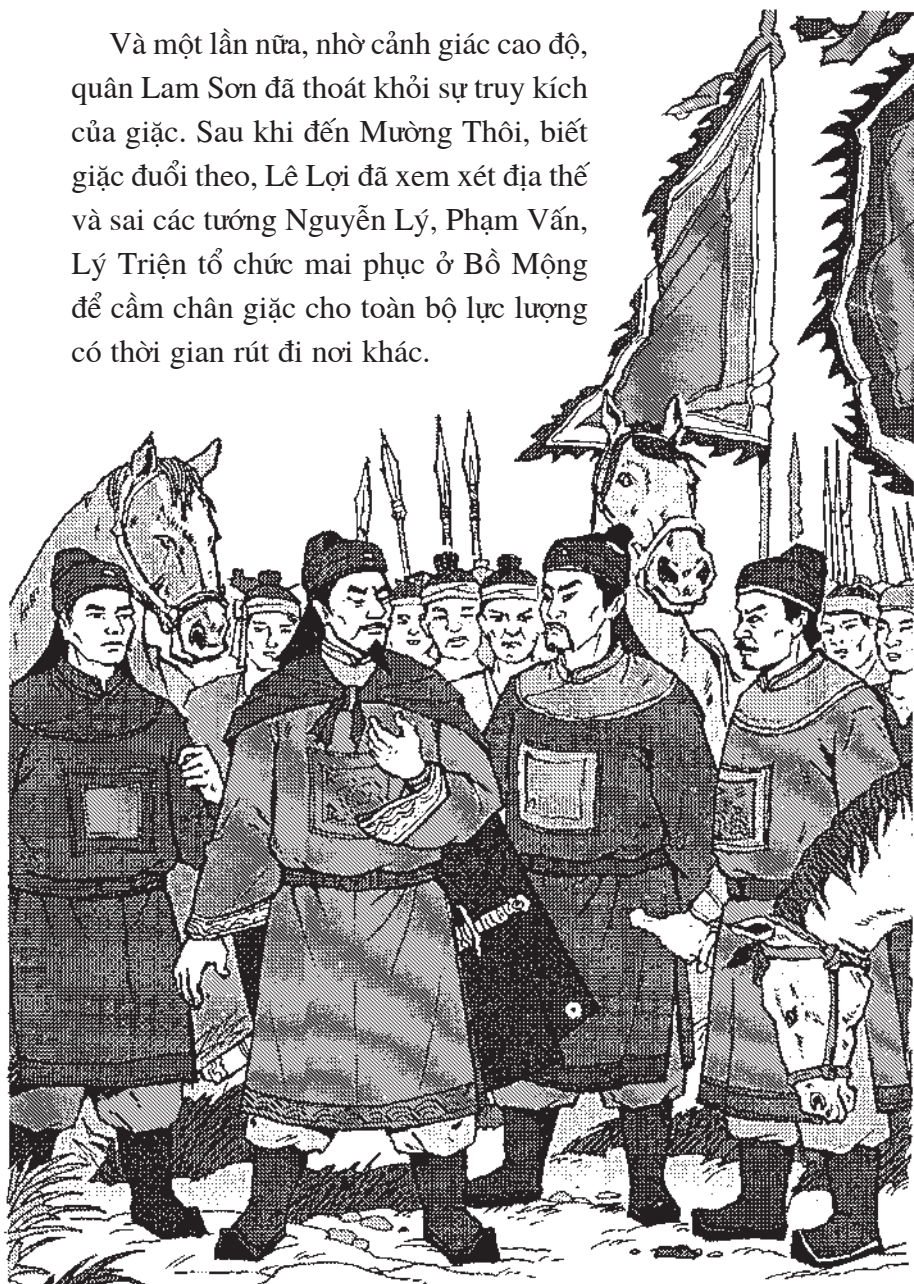


Tuy bị thua đau nhưng ý có quân số đông, giặc lại chấn chỉnh đội ngũ tiếp tục tiến vào Lam Sơn. Lê Lợi và các tướng bí mật đem quân rút về Mường Thôi ở hữu ngạn sông Mã (phía tây bắc của tỉnh Thanh Hóa, giáp với Lào). Khi giặc tiến vào Lam Sơn, nơi đây chẳng còn một bóng người. Không biết quân Lam Sơn đi về đâu, chúng tức tối đốt phá nơi đây rồi lại rút về.

Bấy giờ có tên Việt gian là Cầm Lăn, vì cam tâm làm tay sai cho giặc nên được chúng cho làm Tri phủ Quỳnh Châu (vùng giáp giữa Thanh Hóa và Nghệ An). Hắn mật báo cho quân Minh biết lực lượng của Lê Lợi đang tập trung ở Mường Thôi. Các tướng Minh là Lý Bân, Phương Chính được Cầm Lăn dẫn lối, lập tức bí mật xuất binh.



Và một lần nữa, nhờ cảnh giác cao độ, quân Lam Sơn đã thoát khỏi sự truy kích của giặc. Sau khi đến Mường Thôi, biết giặc đuổi theo, Lê Lợi đã xem xét địa thế và sai các tướng Nguyễn Lý, Phạm Vãn, Lý Triện tổ chức mai phục ở Bồ Mộng để cầm chân giặc cho toàn bộ lực lượng có thời gian rút đi nơi khác.



Bồ Mộng là nơi có con đường hẹp giữa hai vách núi hiểm trở, vì thế, quân Minh đã bị chặn đứng ở đó, không sao tiến lên được. Sau khi tiêu diệt hơn 300 tên giặc, toán quân phục kích mới rút đi. Lúc ấy, giặc mới tiến vào được Mường Thôi, nhưng cũng chẳng khác gì ở Lam Sơn trước đó, nghĩa quân của Lê Lợi đã khuất dạng từ lâu.

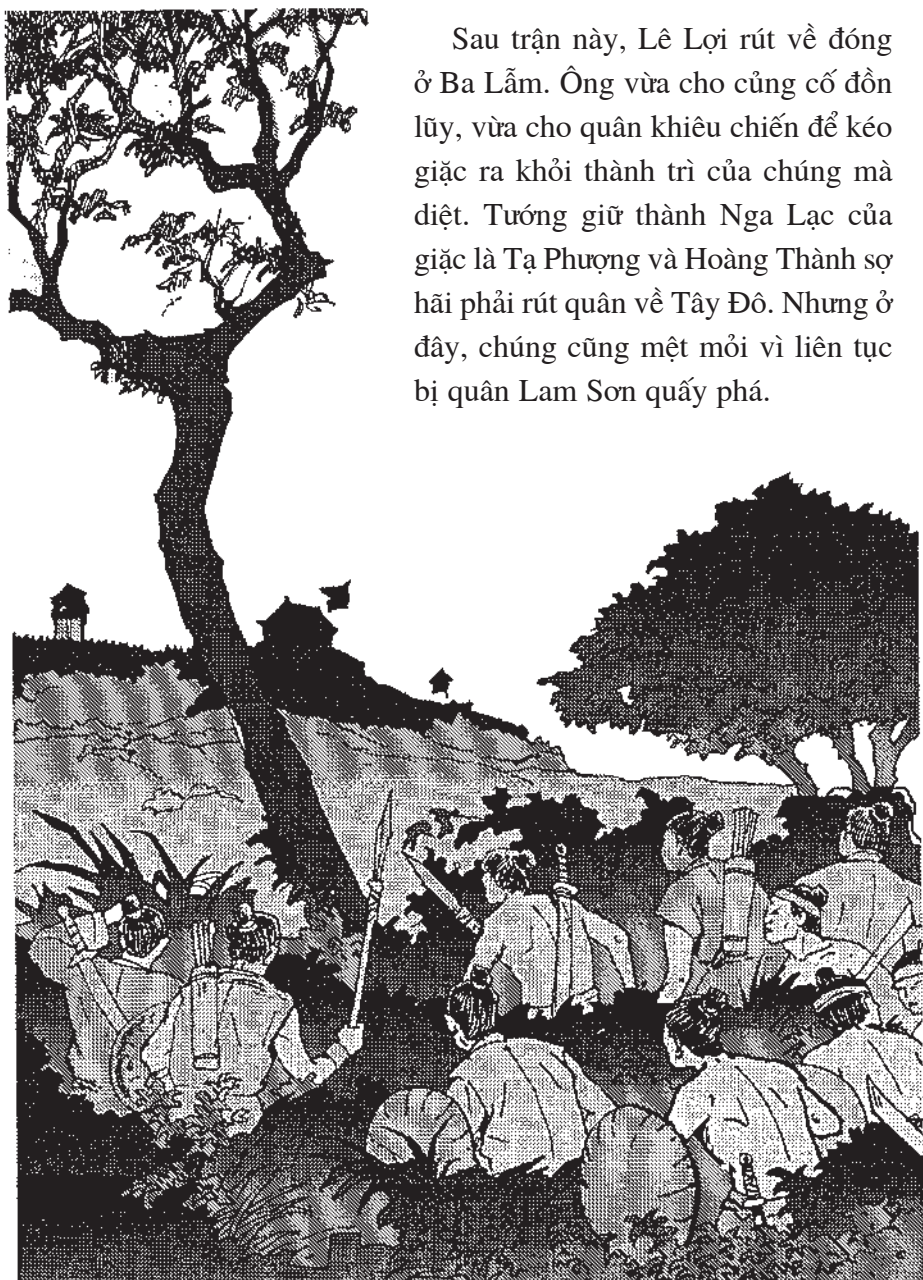




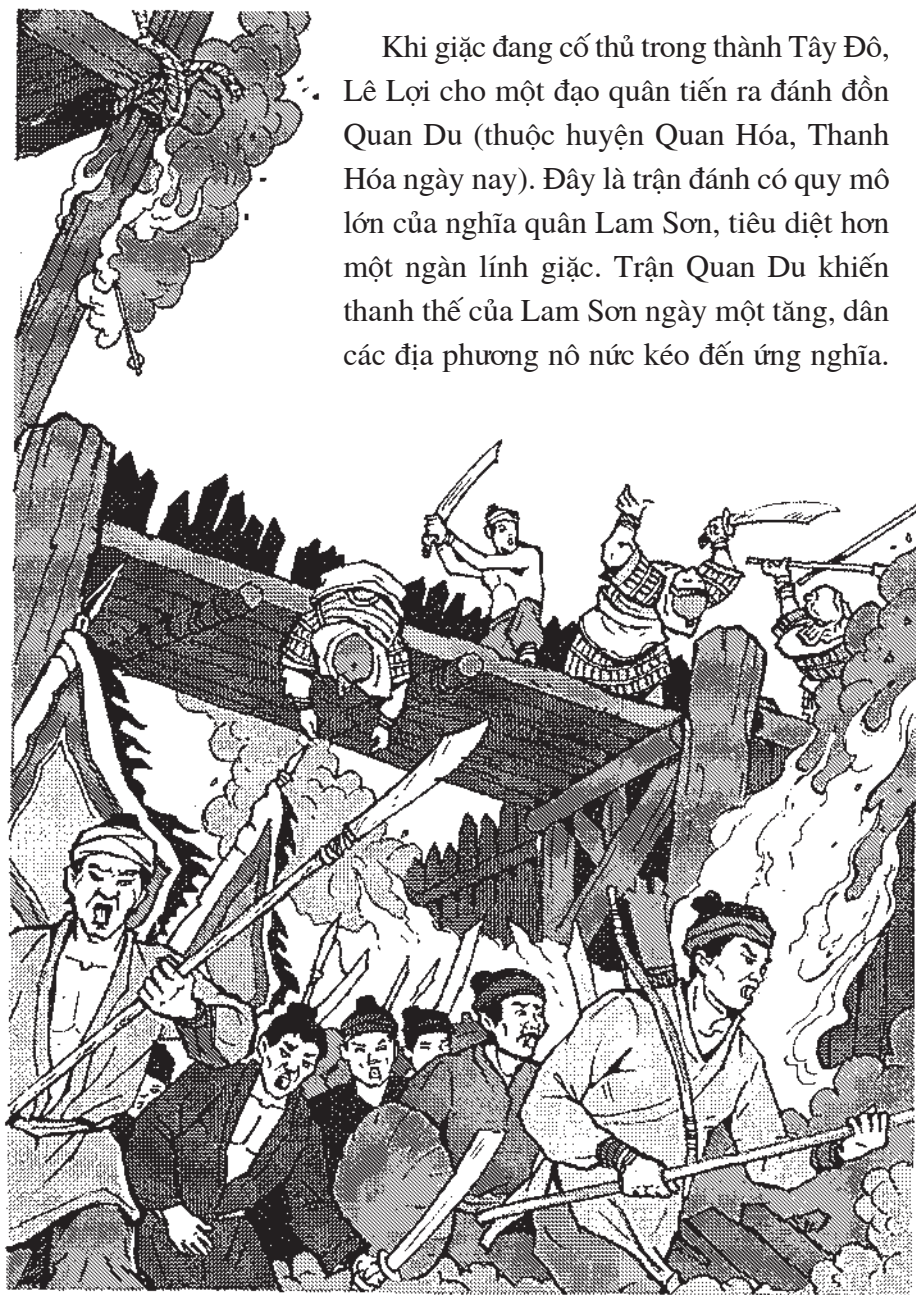
Sau khi rút khỏi Mường Thôi, Lê Lợi lại bố trí mai phục ở ngay Bồ Thi Lang (một vị trí gần Mường Thôi), sẵn sàng chờ giặc tới. Đích thân Lê Lợi chỉ huy trận đánh này. Về phía giặc, sau khi vô huyệt quân Lam Sơn ở Mường Thôi, nghe tin nghĩa quân đang ở Bồ Thi Lang, cũng tức tốc tiến đến đây với hy vọng đuổi kịp và bắt sống Lê Lợi.

Trong lúc vội vàng, giặc sa vào ổ phục kích lúc nào không hay. Từ trên triền núi, quân Lam Sơn ồ ạt xông ra. Một trận mưa tên tẩm thuốc độc trút xuống, sau đó là cây, đá lăn ào ào vào đầu quân Minh. Hơn một ngàn tên giặc bị giết tại chỗ. Lý Bân, Phương Chính sợ hãi bỏ chạy thực mạng. Lê Lợi cho quân truy đuổi đến sáu ngày mới thôi.





Sau trận này, Lê Lợi rút về đóng ở Ba Lãm. Ông vừa cho củng cố đồn lũy, vừa cho quân khiêu chiến để kéo giặc ra khỏi thành trì của chúng mà diệt. Tướng giữ thành Nga Lạc của giặc là Tạ Phượng và Hoàng Thành sợ hãi phải rút quân về Tây Đô. Nhưng ở đây, chúng cũng mệt mỏi vì liên tục bị quân Lam Sơn quấy phá.

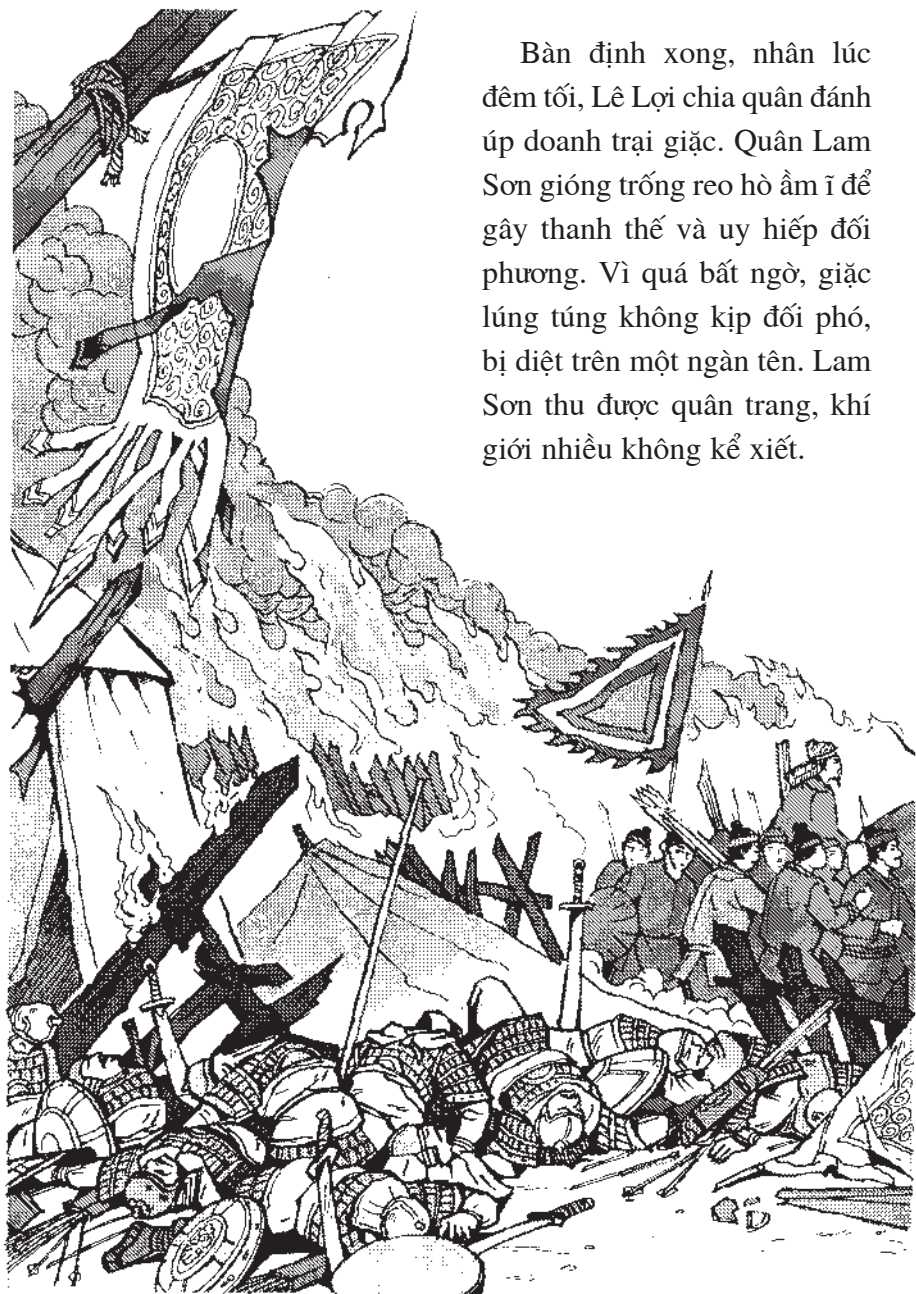


Khi giặc đang cố thủ trong thành Tây Đô, Lê Lợi cho một đạo quân tiến ra đánh đồn Quan Du (thuộc huyện Quan Hóa, Thanh Hóa ngày nay). Đây là trận đánh có quy mô lớn của nghĩa quân Lam Sơn, tiêu diệt hơn một ngàn lính giặc. Trận Quan Du khiến thanh thế của Lam Sơn ngày một tăng, dân các địa phương nô nức kéo đến ứng nghĩa.

Cuối năm 1421, thấy nguy cơ mất hẳn đất Thanh Hóa đã quá rõ, tướng giặc là Trần Trí tập hợp đến 10 vạn quân chuẩn bị đánh vào Ba Lãm. Được tin mật báo, bộ chỉ huy Lam Sơn liền họp bàn. Lê Lợi tự tin nói: “Giặc đông, ta ít. Giặc mệt, ta nhàn. Binh pháp nói được thua can hệ ở tướng chứ không phải ở chỗ quân ít hay nhiều. Nay ta lấy thế nhàn để đánh giặc đông, chắc sẽ phá được chúng”.



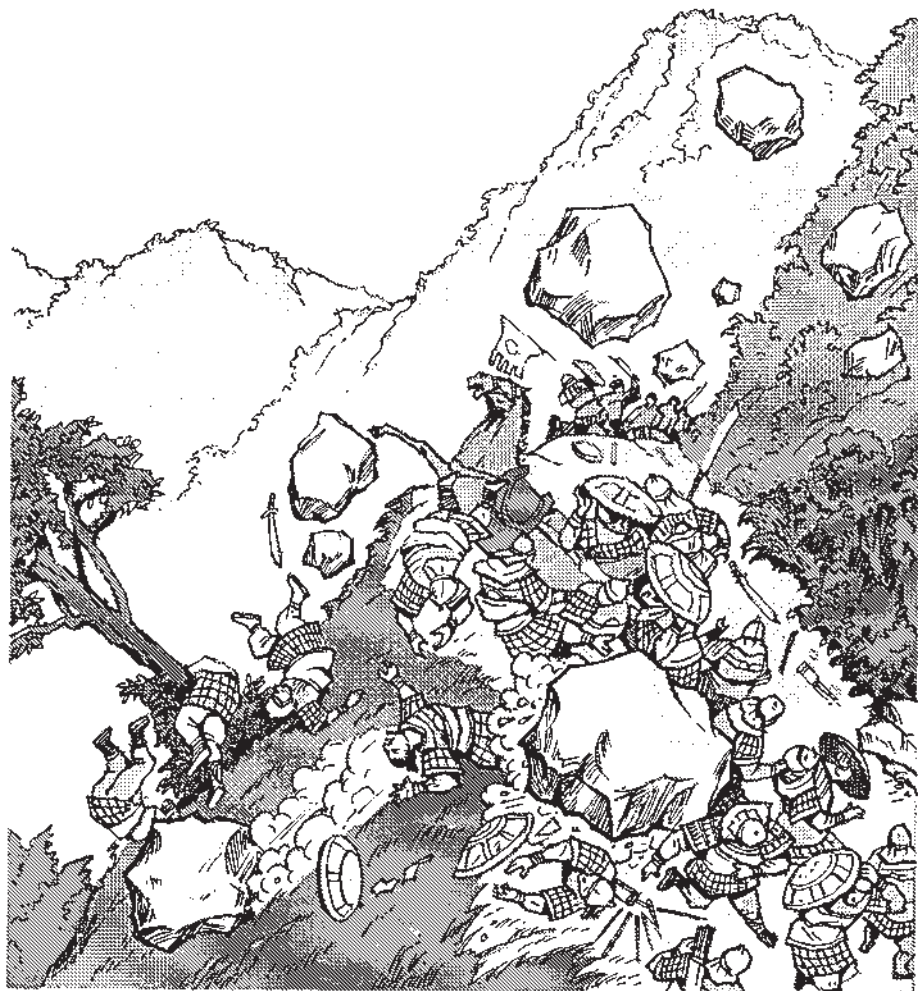
Bàn định xong, nhân lúc đêm tối, Lê Lợi chia quân đánh úp doanh trại giặc. Quân Lam Sơn gióng trống reo hò âm ỉ để gây thanh thế và uy hiếp đối phương. Vì quá bất ngờ, giặc lúng túng không kịp đối phó, bị diệt trên một ngàn tên. Lam Sơn thu được quân trang, khí giới nhiều không kể xiết.





Tuy bị tổn thất nặng nề nhưng giặc cũng biết rõ là lực lượng của Lam Sơn không đông. Chúng lập tức chấn chỉnh đội ngũ để truy đuổi. Trong khi đó, sau khi thu quân, Lê Lợi cũng dự đoán rằng quân Minh đã chuẩn bị lực lượng từ trước, nay lại bị đòn đau nên thế nào cũng tiến đánh, vì thế ông đã chủ động cho các tướng mai phục sẵn ở Đèo Ống (tức Ứng Hải, một vị trí nằm ở tả ngạn sông Mã).

Vào khoảng giờ Ngọ (tức từ 11 đến 1 giờ trưa), quân Minh lọt vào ổ mai phục. Lê Lợi phát lệnh tấn công. Những tảng đá lớn từ trên đỉnh đèo được quân Lam Sơn bắn xuống, đè chết vô số tên giặc. Khi nghĩa quân ồ ạt xông ra, giặc hết hoảng tháo chạy.



Trong lúc Lam Sơn đang liên tục có một số trận đánh khiến quân giặc nhiều phen thất điên bát đảo và uy tín của nghĩa quân ngày một nâng cao thì một khó khăn bất ngờ xảy đến. Đó là việc Lộ Văn Luật dẫn quân Ai Lao về đánh úp. Luật là người huyện Thạch Thất (Hà Nội ngày nay). Khi quân Minh sang cướp nước ta, ai cũng căm hận, nhưng y lại cam tâm làm tay sai cho chúng. Tuy Lý Bân ban cho y chức tước nhưng hắn cũng chưa bao giờ tin cậy con người tráo trở này.



Năm 1419, Lý Bân đem quân vào Nghệ An đàn áp phong trào đấu tranh của nhân dân ta. Luật cùng theo đi nhưng thấy Lý Bân tỏ ra không tin tưởng mình, y vừa sợ vừa giận bỏ trốn về quê. Lý Bân lập tức sai quân về Thạch Thất bắt giết mẹ già và anh em thân thuộc của Luật. Riêng Luật may mắn thoát được.



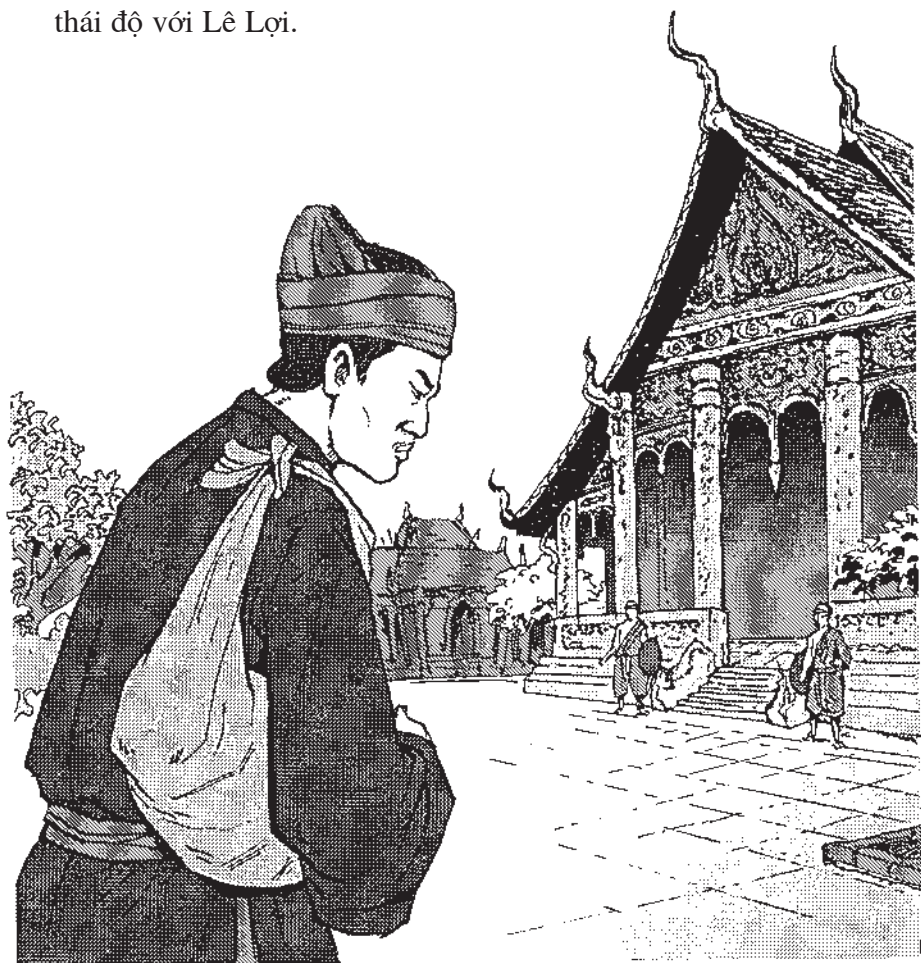


Giặc rút đi rồi, Lộ Văn Luật liền phát động nhân dân quê hương mình nổi dậy chống quân Minh, được dân chúng vùng Thạch Thất nô nức hưởng ứng. Lý Bân lại đem quân đến đàn áp, giết hại nhiều người một cách dã man. Bà con hoảng sợ, đem nhau lẫn trốn vào hang Phật Tích (tức hang Sài Sơn hay hang chùa Thầy, nay vẫn còn) và hang An Sầm.

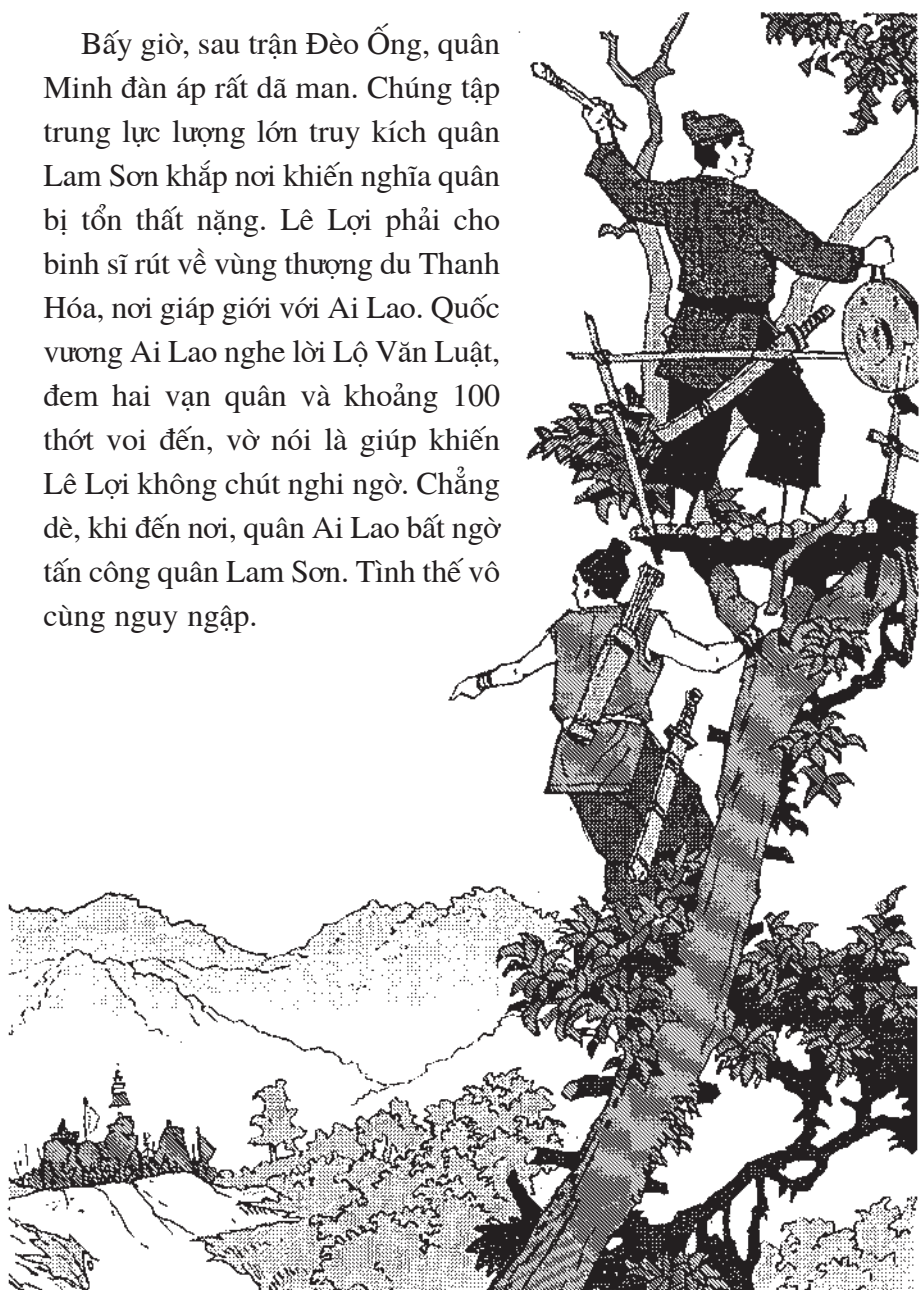


Khi thấy dân chúng đã vào hết cửa hang, Lý Bân hạ lệnh cho quân lấy củi chất đầy bên ngoài rồi hạ lệnh nổi lửa đốt. Tất cả những người ẩn nấp trong hang đều mất mạng. Một lần nữa Luật lại nhanh chân nấp riêng một nơi nên thoát. Y trốn sang Ai Lao và may mắn được quốc vương Ai Lao dung dưỡng.

Trước khi Lô Văn Luật sang Ai Lao, Bình Định vương Lê Lợi cũng đã thiết lập mối quan hệ rất tốt với quốc vương của nước này. Vì thế, Lê Lợi thật sự an tâm về vùng biên giới phía tây, định lúc cần có thể lấy đó làm chỗ đứng chân để đối phó với quân Minh. Khi Luật sang, những tướng biết rõ dã tâm của quân Minh thì y cũng phải ủng hộ cuộc kháng chiến chính nghĩa của Lam Sơn. Nào ngờ, y lại tìm cách dèm pha khiến vua Ai Lao thay đổi hẳn thái độ với Lê Lợi.



Bấy giờ, sau trận Đèo Ống, quân Minh đàn áp rất dã man. Chúng tập trung lực lượng lớn truy kích quân Lam Sơn khắp nơi khiến nghĩa quân bị tổn thất nặng. Lê Lợi phải cho binh sĩ rút về vùng thượng du Thanh Hóa, nơi giáp giới với Ai Lao. Quốc vương Ai Lao nghe lời Lộ Văn Luật, đem hai vạn quân và khoảng 100 thớt voi đến, vờ nói là giúp khiến Lê Lợi không chút nghi ngờ. Chẳng dè, khi đến nơi, quân Ai Lao bất ngờ tấn công quân Lam Sơn. Tình thế vô cùng nguy ngập.





Tuy bị động nhưng Lê Lợi vẫn nhanh chóng hạ lệnh phản công, ai lập công lớn sẽ được trọng thưởng. Địch thân Lê Lợi đánh trống thúc trận. Quân Lam Sơn hăng hái tiến tới. Quân Ai Lao đại bại, bị chém tại trận gần một vạn tên. Quân Lam Sơn bắt được 14 thớt voi và truy kích mãi không thôi. Lần ấy, dù Lê Lợi đã báo hiệu thu quân, nhưng Lê Thạch (con anh ruột Lê Lợi) hăng hái đánh đuổi mãi, bị dẫm phải chông mà chết. Sau đó, quân Lam Sơn về lại Da Quan (Quan Hóa).

Bị đại bại nhưng mối hiểm thù của quốc vương Ai Lao vẫn không dứt. Nhân cơ hội đó, cuối năm 1422, quân Minh hợp mưu với Ai Lao, phối hợp thành hai mũi cùng đánh vào mặt trước và mặt sau của nghĩa quân. Vì thế, tuy đã anh dũng chống trả, quân Lam Sơn vẫn không sao đẩy lùi được giặc. Lê Lợi phải hạ lệnh lui quân về Khôi Huyện (vùng phía bắc huyện Thạch Thành, Thanh Hóa).



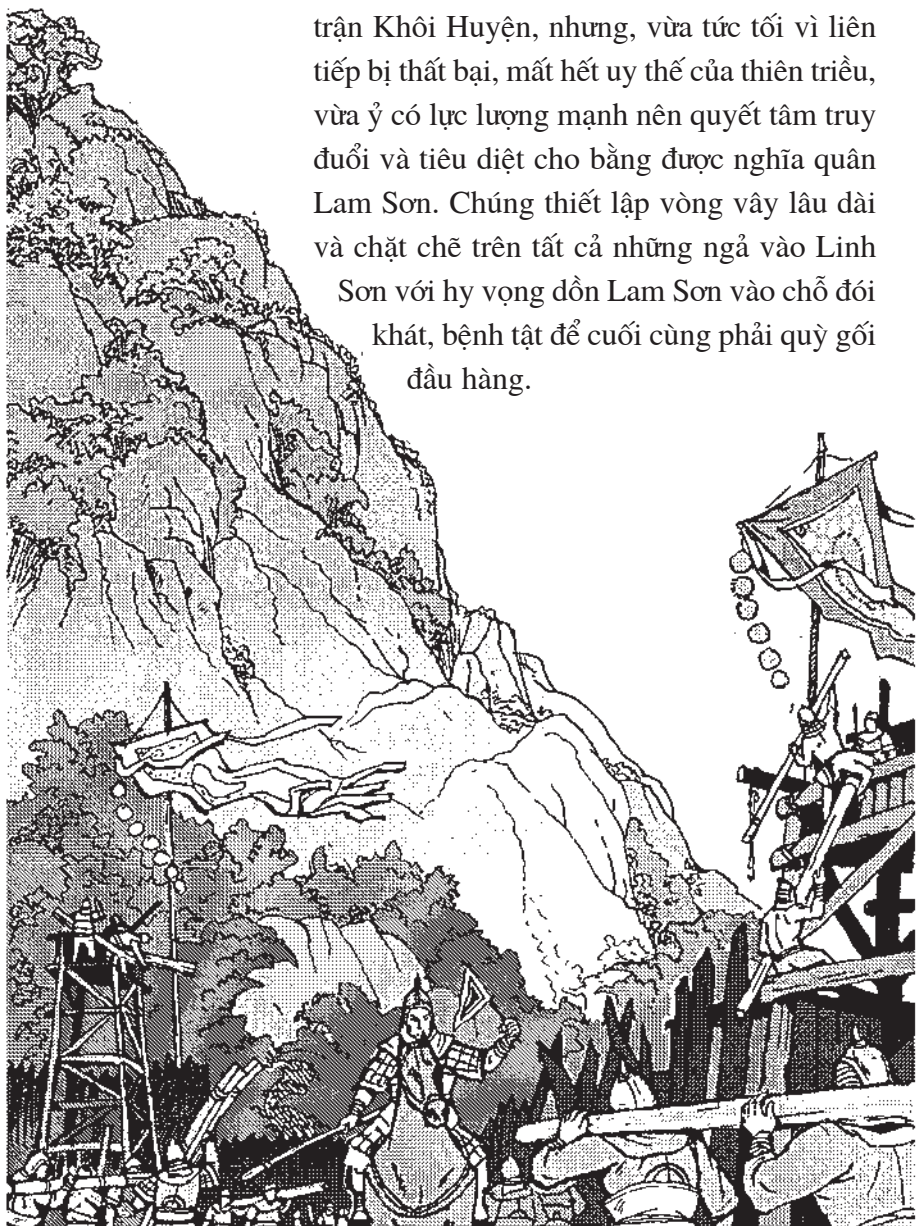
Bảy ngày sau khi đến Khôi Huyện, quân Minh cũng kéo đến. Lê Lợi bàn với các tướng: “Giặc bao vây bốn mặt, ta không còn chạy đường nào được. Binh pháp cho tình thế này là bị dồn vào tử địa đây. Nay nếu ta quyết liều chết để đánh thì may còn sống, nếu không liều chết để đánh thì sẽ bị tiêu diệt tất cả”. Tướng sĩ lấy làm cảm kích đều hứa sẽ liều chết để đánh.



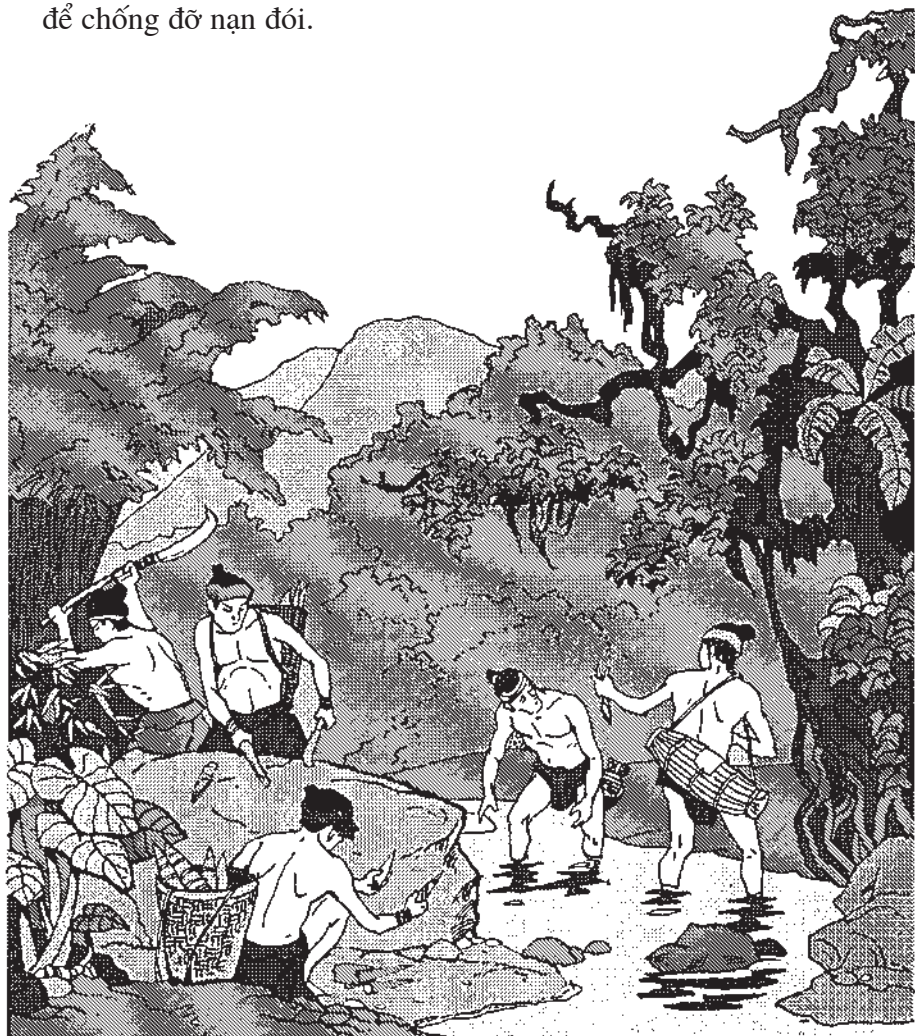
Trong trận này, một lần nữa, các tướng Nguyễn Lý, Phạm Vấn, Lê Văn Linh, Lý Triện lại lập công to, tiêu diệt hơn một ngàn tên giặc, thu được hơn một trăm con ngựa. Tướng giặc là Phùng Quý bị bắt sống. Hai tướng giặc chỉ huy trận này là Trần Trí, Mã Kỳ bỏ cả quân lính mà chạy tháo thân. Quân Lam Sơn thắng lớn nhưng thấy khó bề ở lại Khôi Huyện nên lần thứ ba lại phải rút lên Linh Sơn.



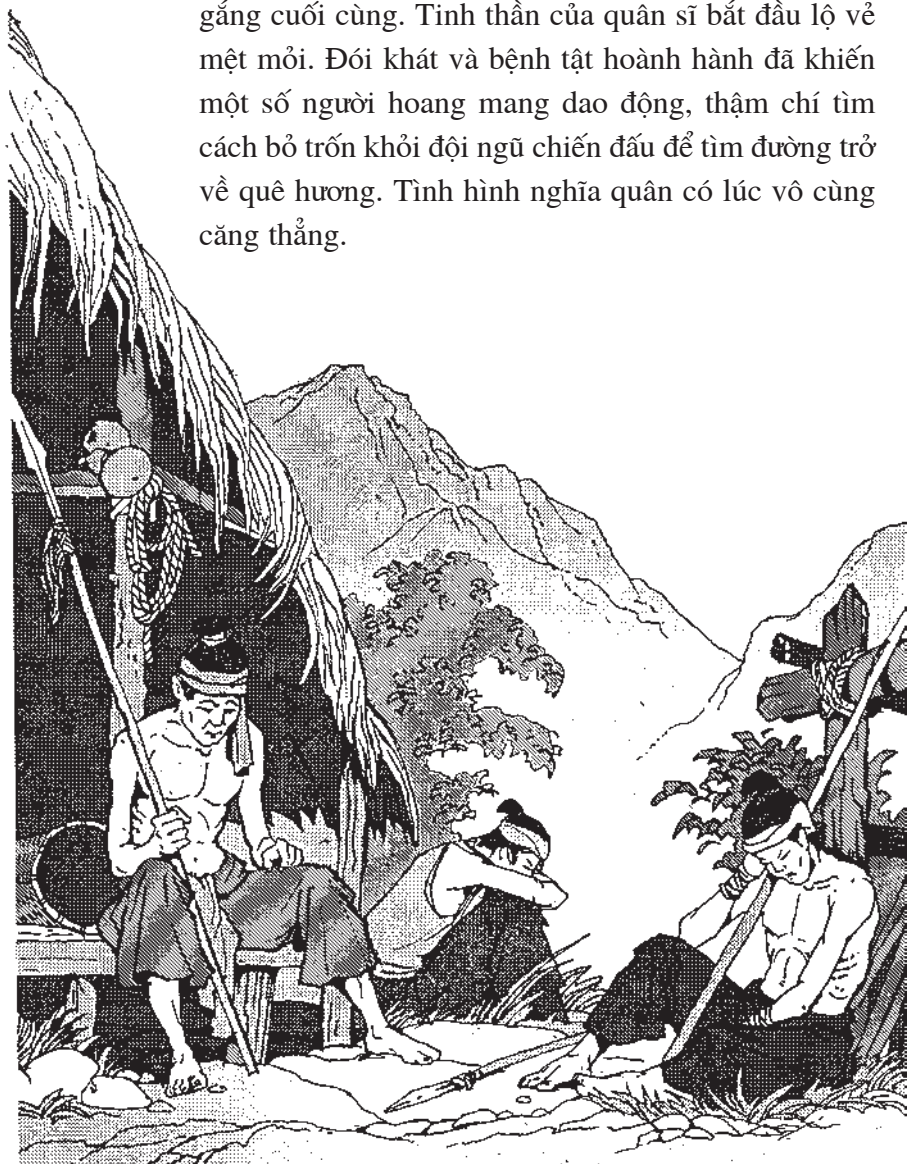
Quân Minh tuy bị tổn thất nặng nề trong trận Khôi Huyện, nhưng, vừa tức tối vì liên tiếp bị thất bại, mất hết uy thế của thiên triều, vừa ý có lực lượng mạnh nên quyết tâm truy đuổi và tiêu diệt cho bằng được nghĩa quân Lam Sơn. Chúng thiết lập vòng vây lâu dài và chặt chẽ trên tất cả những ngả vào Linh Sơn với hy vọng dồn Lam Sơn vào chỗ đói khát, bệnh tật để cuối cùng phải quy gối đầu hàng.



Lần này, quân Lam Sơn phải trụ lại trên Linh Sơn đến hơn hai tháng. Tuy trước kia nghĩa quân đã bí mật cất dấu ở đấy một số lương thực và thực phẩm, nhưng vì lực lượng đông nên mọi thứ cạn kiệt một cách nhanh chóng. Lê Lợi phải cho quân tỏa đi khắp núi, săn bắn, bắt cá, tìm rau củ, măng tre và tất cả thứ gì ăn được để chống đỡ nạn đói.



Ngoài ra, Lê Lợi còn hạ lệnh cho quân sĩ giết cả voi và ngựa của mình để làm thức ăn. Đó là những cố gắng cuối cùng. Tinh thần của quân sĩ bắt đầu lộ vẻ mệt mỏi. Đói khát và bệnh tật hoành hành đã khiến một số người hoang mang dao động, thậm chí tìm cách bỏ trốn khỏi đội ngũ chiến đấu để tìm đường trở về quê hương. Tình hình nghĩa quân có lúc vô cùng căng thẳng.



Để chấn chỉnh, có lần Lê Lợi buộc phải áp dụng biện pháp trừng trị nghiêm khắc những người đào ngũ. Một lần, có viên tỳ tướng tên là Khanh (không rõ họ), tìm đường bỏ trốn, bị quân sĩ bắt được, Lê Lợi đã hạ lệnh chém đầu. Từ đó trở đi, tinh thần của nghĩa quân mới được củng cố, số người đào ngũ hầu như không còn nữa. Tuy nhiên, trước tình thế này càng bất lợi, Lê Lợi và các tướng ngày đêm luận bàn, quyết tìm cho được một giải pháp tốt nhất để bảo toàn lực lượng.

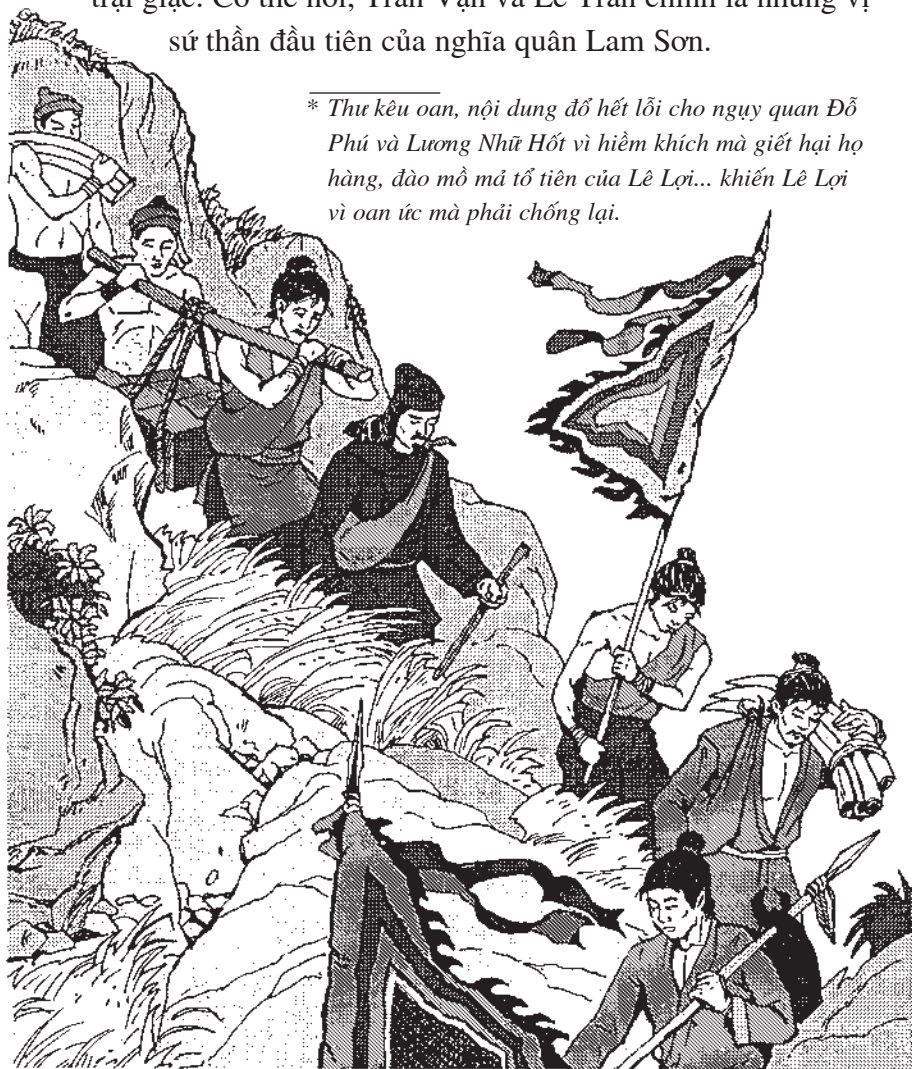


Bấy giờ, sau hơn hai tháng bao vây, quân Minh cũng đã tỏ ra rất mệt mỏi. Lính do thám trở về cho hay, tiếng ta thán, oán trách trong hàng ngũ quân Minh ngày một nhiều, hầu như chẳng tên nào muốn hạ trại mãi ở dưới chân núi Linh Sơn như thế. Thông tin quan trọng này đã được Lê Lợi và các tướng trong bộ chỉ huy phân tích một cách kỹ lưỡng. Cuối cùng Lê Lợi đi đến quyết định tạm thời hòa hoãn với quân Minh để có điều kiện củng cố lại lực lượng.



Được sự ủy thác của Lê Lợi và bộ chỉ huy, Nguyễn Trãi đã viết bức *Tố oan thư*^(*) gửi cho Tổng binh của giặc là Trần Trí. Hai tướng thân tín của Lê Lợi là Trần Vận và Lê Trăn được lệnh mang *Tố oan thư* cùng một số phẩm vật và năm đôi ngựa voi đến dinh trại giặc. Có thể nói, Trần Vận và Lê Trăn chính là những vị sứ thần đầu tiên của nghĩa quân Lam Sơn.

** Thư kêu oan, nội dung đổ hết lỗi cho nguy quan Đỗ Phủ và Lương Nhữ Hốt vì hiềm khích mà giết hại họ hàng, đào mồ mã tổ tiên của Lê Lợi... khiến Lê Lợi vì oan ức mà phải chống lại.*



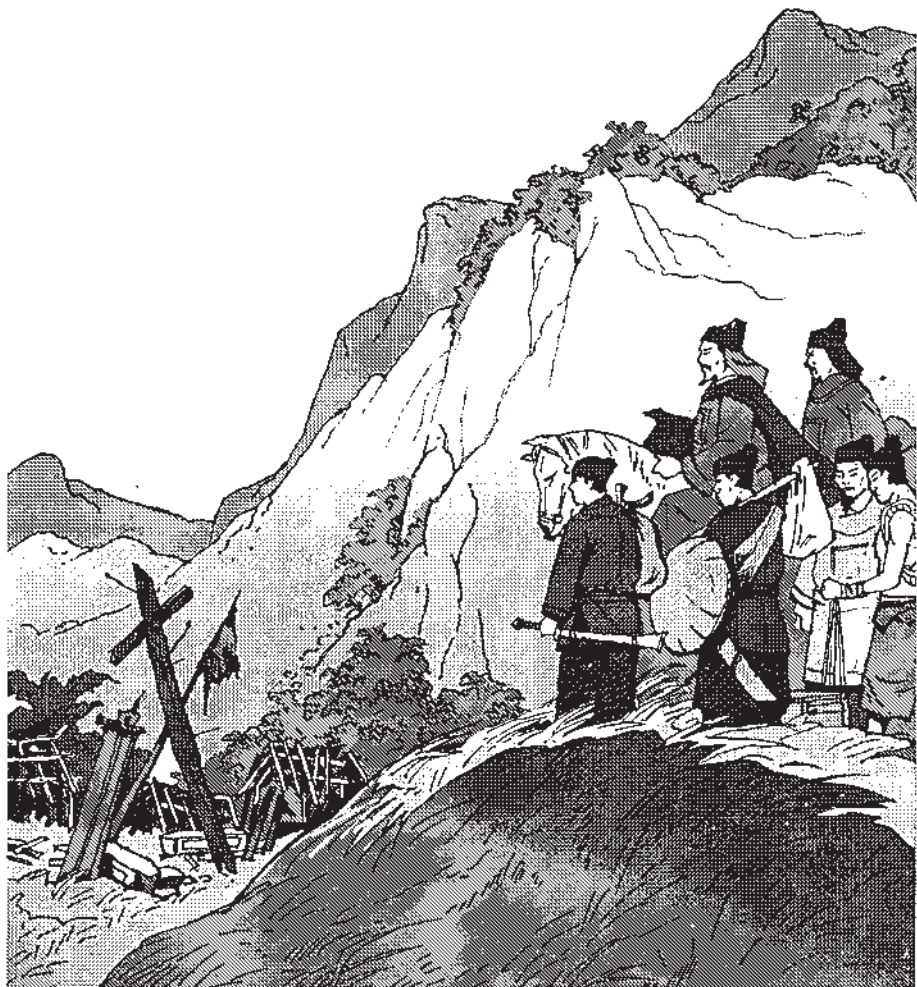
Mở bức *Tổ oan thư*, Tổng binh Trần Trí có vẻ đắc thắng. Nhưng vốn là tên xảo quyệt, hắn cũng muốn mượn tiếng hòa hoãn để mua chuộc và dụ dỗ Lê Lợi cùng các tướng sĩ Lam Sơn, đồng thời dồn sức để đàn áp những cuộc khởi nghĩa nhỏ đang nổ ra ở nhiều nơi khác. Vì thế, hắn hạ lệnh cho Trần Vận và Lê Trần được tự do trở về Linh Sơn.



Sau vài lần cho sứ giả qua lại nữa, đến ngày mồng 10 tháng 4 năm Quý Mão (1423), Lê Lợi và Trần Trí đã đạt được thỏa thuận về việc ngưng hẳn các cuộc tấn công lẫn nhau. Quân Minh từ bỏ cuộc bao vây Linh Sơn và rút khỏi Lam Sơn cùng những khu vực lân cận. Lê Lợi và các nghĩa sĩ lại trở về căn cứ ban đầu của mình là đất Lam Sơn.



Bấy giờ Lam Sơn đã trở nên hoang tàn và đổ nát, bốn bề chẳng thấy bóng người. Tất cả gần như đều phải làm lại từ đầu. Lê Lợi cùng tướng sĩ dốc sức dựng nhà dựng cửa, cày ruộng làm vườn và đắp lại lũy cũ... Giã từ Linh Sơn là một thắng lợi, nhưng tương lai của cuộc hồi sinh lại đang còn ở phía trước.



Tại Lam Sơn, Lê Lợi và Nguyễn Trãi ngày đêm lo nghĩ và bàn bạc, làm sao để có thể nhanh chóng khôi phục và phát triển lực lượng của Lam Sơn, làm sao để có thể đối phó một cách có hiệu quả với những mưu mô thâm độc của kẻ thù. Từ hai bộ óc chiến lược này, một loạt các kế hoạch mới đang dần dần được xây dựng và hoàn thiện. Nghĩa quân Lam Sơn chuẩn bị bước vào cuộc chiến đấu mới.

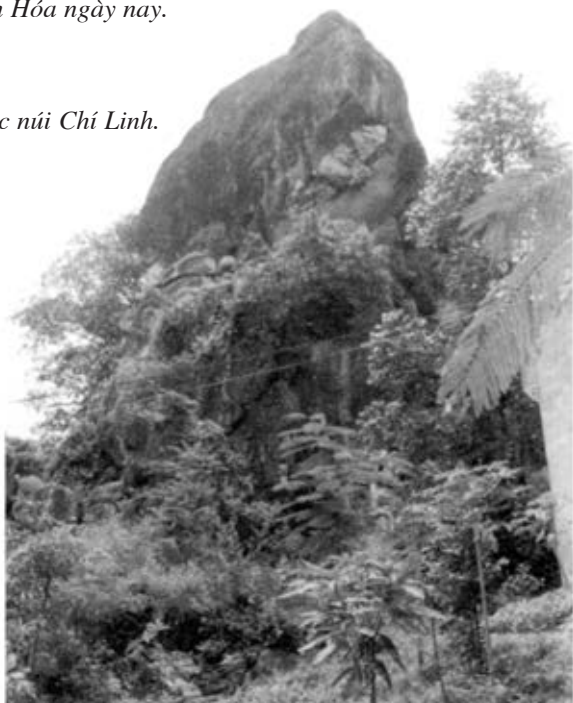




Ảnh trên: Toàn cảnh vùng núi Chí Linh ở huyện Ngọc Lặc, Thanh Hóa ngày nay.

Ảnh dưới: Một góc núi Chí Linh.

Ảnh: Trần Đàm





Hang Ngán (làng Ngán, Ngọc Lặc), nơi Lê Lai cùng nghĩa quân từng ẩn náu để tránh giặc Minh.

Ảnh: Trần Đàm



Trong lễ giỗ Lê Lai tại làng Xuân Phúc, thầy mo đang cầu cho tên tuổi ông sáng mãi với non sông.

Ảnh: Trần Đàm



Đường vào đền thờ Lê Lai tại làng Tép, Ngọc Lặc.

Ảnh: Phan Minh



Làng Cò, Kiên Thọ, Ngọc Lặc, quê hương Lê Lai.

Ảnh: Trần Đàm





Ngày hội tại đền thờ Trung túc Lê Lai ở Kiên Thọ, Ngọc Lặc, Thanh Hóa.

Ảnh: Trần Đàm



*Ảnh trên: Cung chính điện thờ Lê Lai ở
Kiên Thọ, Ngọc Lặc.*

*Ảnh dưới: Tượng Lê Lai trong điện thờ
ở Kiên Thọ, Ngọc Lặc.*

Ảnh: Trần Đàm

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Tài liệu Trung Quốc:
 - *Minh sử*
 - *Lịch sử Trung Quốc năm ngàn năm*
- Tài liệu Việt Nam:
 - *Đại Việt sử ký toàn thư*
 - *Đại Nam nhất thống chí*
 - *Việt Nam sử lược*
 - *Đại Việt thông sử*
 - *Việt sử thông giám cương mục*

LỊCH SỬ VIỆT NAM BẰNG TRANH

TẬP 32

GIAN NAN LÚC KHỞI ĐẦU

Trần Bạch Đằng *chủ biên*

Nguyễn Khắc Thuần *biên soạn*

Chịu trách nhiệm xuất bản: NGUYỄN MINH NHỰT

Chịu trách nhiệm nội dung: NGUYỄN THẾ TRUẬT

Biên tập: CÚC HUONG - LIÊN HUONG

Biên tập tái bản: TÚ UYÊN

Bìa: BIÊN THÙY

Sửa bản in: ĐÌNH QUÂN

Trình bày: VŨ PHƯỢNG

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Địa chỉ: 161B Lý Chính Thắng, Phường 7,

Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 39316289 - 39316211 - 39317849 - 38465596

Fax: (08) 38437450

E-mail: nxbtre@hcm.vnn.vn

Website: www.nxbtre.com.vn

CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN TRẺ TẠI HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 21, dãy A11, khu Đầm Trấu, Phường Bạch Đằng,

Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (04) 37734544

Fax: (04) 35123395

E-mail: chinhanh@nxbtre.com.vn

Buổi đầu khởi nghĩa, nghĩa quân Lam Sơn phải hoạt động trong những điều kiện vô cùng gian khổ ở vùng đất phía tây tỉnh Thanh Hóa ngày nay. Tuy bị đàn áp dã man và chịu những tổn thất vô cùng to lớn nhưng nghĩa quân Lam Sơn vẫn giữ vững được niềm tin sắt đá vào thắng lợi cuối cùng của cuộc khởi nghĩa.

LỊCH SỬ VIỆT NAM BẰNG TRANH GIAI ĐOẠN KHỞI NGHĨA LAM SƠN

